

CTY CP KIM KHÍ MIỀN TRUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **188** /KKMT

Vv: Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ
đồng thường niên năm 2022

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 04 năm 2022

Kính gửi : - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty : Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung
2. Mã chứng khoán : **KMT**
3. Địa chỉ trụ sở chính : 69 Quang Trung , P.Hải Châu 1, Q.Hải Châu, TP. Đà Nẵng
4. Điện thoại: 0236 3 821 824 Fax : 0236 3 823 306
5. Người thực hiện công bố thông tin : Nguyễn Đăng Loan
6. Nội dung thông tin công bố :
 - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số: 187/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/04/2022 và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
7. Địa chỉ Website đăng tải Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022:

[http:// www.cevimetal.com.vn](http://www.cevimetal.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT, P.KTTC



Nguyễn Đăng Loan

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG

Tên Công ty: Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung

Địa chỉ: 69 Quang Trung, P. Hải Châu I, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Giấy Chứng nhận đăng ký hoạt động số 0400101605 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 28/12/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 24 vào ngày 07/12/2017.

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 30' ngày 15 tháng 4 năm 2022, tại phòng họp tầng 6 Tòa nhà Cevimetal, số 69 Quang Trung, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã chính thức khai mạc.

A – GIỚI THIỆU KHAI MẠC PHIÊN HỌP:

1. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:

Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm các ông/bà:

- Bà Nguyễn Đăng Loan : Trưởng Ban;
- Bà Nguyễn Thị Lan Anh : Thành viên;
- Bà Lê Thị Hồng Quyên : Thành viên.

Bà Nguyễn Đăng Loan, Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo:

- Tổng số cổ đông mời tham dự: toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách chốt ngày 10/3/2022, sở hữu 9.846.562 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung (theo danh sách của Trung tâm Lưu ký chứng khoán gửi cho Công ty);

- Số cổ đông đăng ký tham dự: 24 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện cho 9.035.054 / 9.846.562 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 91,76%;

- Đến 8 giờ 30' ngày 15/4/2022, số cổ đông tham dự là 21 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện cho 9.008.000/ 9.846.562 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 91,48% (có báo cáo kết quả kiểm tra của Ban kiểm tra tư cách cổ đông kèm theo).

Theo Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty, phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

2. Thông qua Chương trình nghị sự và Quy chế làm việc tại Đại hội:

Ông Nguyễn Thành Nhân, Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, thay mặt Ban Tổ chức thông qua Chương trình nghị sự và Quy chế làm việc tại Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ tán thành 100%.

3. Giới thiệu đại biểu khách mời, nhân sự Đoàn Chủ tịch, Ban kiểm phiếu và Ban Thư ký Đại hội:

Ông Nguyễn Thành Nhân, Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính thay mặt Ban Tổ chức trình Đại hội danh sách nhân sự Đoàn Chủ tịch, Ban kiểm phiếu, Ban Thư ký như sau:

3.1. Đại biểu khách mời cố đồng Nhà nước (Tcty Thép Việt Nam-CTCP):

- Ông Nguyễn Đình Phúc, thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng công ty;
- Ô. Phạm Công Thảo, thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty.

3.2. Đoàn Chủ tịch: gồm các ông:

- Ông Huỳnh Trung Quang – Chủ tịch HĐQT Công ty, Chủ tọa Đại hội;
- Ông Nguyễn Anh Hoàng – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty.

3.3. Ban kiểm phiếu: gồm các ông:

- Bà Phạm Thị Thu Ngân – Trưởng Ban;
- Bà Trần Thị Thùy Nhung – Thành viên;
- Bà Võ Thị Lệ – Thành viên.

3.4. Ban Thư ký: gồm các ông:

- Ông Huỳnh Ngọc Tuấn;
- Ông Lê Hà Thiên Trí.

Đại hội đã biểu quyết thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban kiểm phiếu với tỷ lệ tán thành 100%.

B - NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ TẠI ĐẠI HỘI:

I – Ông Nguyễn Anh Hoàng, Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty trình Đại hội thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo thường niên năm 2021 (Báo cáo số 151/BC-KKMT ngày 24/3/2022) và Tờ trình về kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2022 (Tờ trình số 152/TTr-KKMT ngày 24/3/2022): bao gồm Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh, đầu tư năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Công ty.

a) Kết quả thực hiện năm 2021:

- Doanh thu: 2.523,925 tỷ đồng, đạt 115% kế hoạch và tăng 31,8% so cùng kỳ 2020;
- Tổng lượng tiêu thụ: 202.230 tấn, đạt 92% kế hoạch và tăng 1,5% so cùng kỳ 2020;
- Lợi nhuận trước thuế: 17,173 tỷ đồng, đạt 191% kế hoạch và tăng 70,6% so cùng kỳ 2020.

b) Kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2022:

- Tổng lượng tiêu thụ : 215.000 tấn;
- Lợi nhuận trước thuế : 10 tỷ đồng;
- Cổ tức : 4%;
- Kế hoạch đầu tư : 29,8 tỷ đồng (bao gồm các dự án chuyển tiếp).

*** Thảo luận và ý kiến của các Cổ đông:**

Sau khi nghe ông Nguyễn Anh Hoàng, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo thường niên năm 2021 và Tờ trình về kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2022 của Công ty, các Cổ đông không có ý kiến gì và nhất trí thông qua toàn bộ nội dung trong Báo cáo thường niên năm 2021 và kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2022.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 9.008.000 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2021 (Báo cáo số 153/BC-KKMT ngày 24/3/2022):

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2021.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 9.008.000 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

II – Ông Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn, Trưởng Ban kiểm soát Công ty, trình Đại hội thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty năm 2021 (Báo cáo số 118/BC-BKS ngày 05/3/2022 của Ban kiểm soát):

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát, gồm các nội dung sau:

- a) Kết quả thẩm định tình hình kinh doanh năm 2021;
- b) Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;
- c) Thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc năm 2021;
- d) Và một số kiến nghị của Ban kiểm soát.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 9.008.000 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

2. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2021 (Báo cáo số 154/BC-BKS ngày 24/3/2022):

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2021.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 9.008.000 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

3. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung (Tờ trình số 155/TTr-KKMT ngày 24/3/2022):

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 9.008.000 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

III – Bà Nguyễn Đăng Loan, Kế toán trưởng Công ty, trình Đại hội thông qua các nội dung sau:

1. Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2021 (Tờ trình số 156/TTr-KKMT ngày 24/3/2022):

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và mức chi trả cổ tức năm 2021:

a) Lợi nhuận năm 2021:

- Lợi nhuận trước thuế : 17.173.044.333 đồng;
- Thuế thu nhập doanh nghiệp : 5.222.934.859 đồng;
- Lợi nhuận sau thuế (LNST) : 11.950.109.474 đồng; (1)
- LNST còn lại các năm trước : 3.383.903.130 đồng; (2)
- Tổng LNST còn lại (1)+(2) : 15.334.012.604 đồng.

b) Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi : 700.000.000 đồng.

c) Chia cổ tức:

- Tỷ lệ chia cổ tức: 7% (tương ứng 700 đồng/cổ phiếu), bằng tiền mặt, tương ứng với số tiền chi trả là 6.892.593.400 đồng;

- Thời gian chi trả: cuối tháng 6/2022 hoặc đầu tháng 7/2022.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 9.008.000 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

2. Báo cáo tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2022 (Báo cáo số 157/BC-KKMT ngày 24/3/2022):

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và Kế hoạch tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2022:

2.1. Tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2021:

a) Tiền lương:

- Chủ tịch HĐQT Công ty : 581.583.000 đồng;
- Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty : 543.158.000 đồng;

- Thành viên HĐQT không kiêm nhiệm : 224.375.000 đồng;
- Trưởng Ban kiểm soát Công ty : 263.325.000 đồng.

b) Thù lao:

- Thù lao thành viên HĐQT (02 người) : 144.000.000 đồng;
- Thù lao thành viên BKS (02 người) : 96.000.000 đồng.

2.2. Kế hoạch tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2022:

a) Tiền lương thành viên HĐQT và thành viên BKS năm 2022:

- Chủ tịch HĐQT Công ty : 44.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc : 41.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HĐQT không kiêm nhiệm : 17.000.000 đồng/tháng;
- Trưởng Ban kiểm soát Công ty : 20.000.000 đồng/tháng.

b) Thù lao thành viên HĐQT và thành viên BKS năm 2022:

- Thù lao thành viên HĐQT : 6.500.000 đồng/người/tháng;
- Thù lao thành viên BKS : 4.500.000 đồng/người/tháng.

* Đối với nhân sự tham gia Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát làm việc trực tiếp được Công ty trả lương tháng thì không hưởng thù lao hàng tháng chức danh kiêm nhiệm. Trường hợp Kiểm soát viên kiêm nhiệm hưởng lương chuyên môn nghiệp vụ, được hưởng thù lao theo quy định.

*** Kết quả biểu quyết:**

- + Tán thành: 9.008.000 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- + Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- + Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

IV – Ông Phạm Thanh Lâm, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội thông qua các nội dung sau:

1. Tờ trình về việc chấp thuận các giao dịch có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung với các đối tượng quy định tại điểm b, khoản 4, Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ (Tờ trình số 158/TTr-KKMT ngày 24/3/2022):

Đại hội đồng cổ đông chấp thuận cho Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung (KKMT) được thực hiện các giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 (mười hai) tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa KKMT với Công ty TNHH Thép Tây Đô và Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng trong năm 2022.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 9.008.000 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

2. Tờ trình bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty (Tờ trình số 159/TTr-KKMT ngày 24/3/2022):

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Tờ trình bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty, cụ thể:

2.1. Bổ sung các ngành, nghề kinh doanh sau:

TT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành
1	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống lưu động (<i>Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (trừ cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh)</i>)	5610
2	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
3	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên	5621
4	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (<i>Chi tiết: Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch</i>)	5510
5	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (<i>Chi tiết: Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; Logistics</i>)	5229
6	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (<i>Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản, tư vấn bất động sản, quản lý bất động sản, sàn giao dịch bất động sản</i>)	6820
7	Xây dựng nhà để ở	4101
8	Xây dựng nhà không để ở	4102
9	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
10	Khái thác đá, cát, sỏi, đất sét (<i>Chi tiết: Khai thác đá; khai thác cát, sỏi</i>)	0810
11	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
12	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
13	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
14	Sản xuất các sản phẩm khác bằng kim loại; các dịch vụ xử lý, gia công kim loại (<i>Chi tiết: Rèn, dập, ép và cán kim loại</i>)	2519
15	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế (<i>Chi tiết: Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ; Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng kim loại</i>)	3100
16	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (<i>Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket); Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác</i>)	4719
17	Cho thuê xe có động cơ (<i>Chi tiết: Cho thuê xe ô tô; Cho thuê xe có động cơ khác</i>)	7710

2.2. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung điều lệ tại Phần mở đầu, tại khoản 1 điều 4 Chương III và tại khoản 1 điều 58 Chương XXI của Điều lệ Công ty.

2.3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các hồ sơ, thủ tục theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền để hoàn thiện việc đăng ký bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty theo quy định pháp luật.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 9.008.000 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

V – Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung thực hiện các công việc sau:

1. Phê duyệt nội dung hợp đồng, giao dịch giữa Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung với Công ty TNHH Thép Tây Đô và Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng.

2. Cập nhật bổ sung ngành, nghề kinh doanh mới của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3. Quyết định lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật.

4. Quyết định các phương án đầu tư cụ thể trong danh mục đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư phù hợp với thực tế phát sinh.

VI – Ông Huỳnh Ngọc Tuấn: Thay mặt Ban Thư ký thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 9.008.000 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

VIII – Bế mạc Đại hội: Ông Huỳnh Trung Quang, Chủ tọa Đại hội, thay mặt Đoàn Chủ tịch tuyên bố bế mạc Đại hội.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung kết thúc vào lúc 11 giờ 05 phút cùng ngày./.

BAN THƯ KÝ

Huỳnh Ngọc Tuấn Lê Hà Thiên Trí

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**



**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Huỳnh Trung Quang**

NGHỊ QUYẾT

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG**

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung ngày 15/4/2022,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo thường niên năm 2021 và kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2022.

1. Kết quả kinh doanh năm 2021:

- Tổng doanh thu : 2.523.925.376.489 đồng.
- Tổng lượng tiêu thụ : 202.230 tấn.
- Lợi nhuận trước thuế : 17.173.044.333 đồng.

2. Kế hoạch năm 2022:

a) Kế hoạch kinh doanh:

- Tổng lượng tiêu thụ : 215.000 tấn;
- Lợi nhuận trước thuế : 10 tỷ đồng;
- Cổ tức : 4%.

b) Kế hoạch đầu tư : 29,800 tỷ đồng (bao gồm dự án chuyển tiếp).

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát và Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021.

Điều 4. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung.

Điều 5. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2021.

- 1. Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2021 : 11.950.109.474 đồng.
- 2. LNST còn lại các năm trước : 3.383.903.130 đồng.
- 3. Tổng LNST còn lại chưa phân phối (1+2) : 15.334.012.604 đồng.
- 4. Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi : 700.000.000 đồng.



5. Chia cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ 7% (700 đồng/cổ phiếu), tương ứng với tổng số tiền chi trả 6.892.593.400 đồng.

6. Thời gian chi trả cổ tức: cuối tháng 6 hoặc đầu tháng 7/2022.

Điều 6. Thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) năm 2021 và kế hoạch tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2022.

1. Tiền lương, thù lao thành viên HĐQT và BKS năm 2021:

a) Tiền lương thành viên HĐQT, BKS:

- Chủ tịch HĐQT Công ty : 581.583.000 đồng;
- Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc : 543.158.000 đồng;
- Thành viên HĐQT không kiêm nhiệm : 224.375.000 đồng;
- Trưởng Ban kiểm soát Công ty : 263.325.000 đồng.

b) Thù lao thành viên HĐQT, BKS:

- Thành viên HĐQT (02 người) : 144.000.000 đồng;
- Thành viên BKS (02 người) : 96.000.000 đồng.

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao thành viên HĐQT và BKS năm 2022:

a) Tiền lương thành viên HĐQT, BKS:

- Chủ tịch HĐQT Công ty : 44.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc : 41.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HĐQT không kiêm nhiệm : 17.000.000 đồng/tháng;
- Trưởng Ban kiểm soát Công ty : 20.000.000 đồng/tháng.

b) Thù lao thành viên HĐQT, BKS:

- Thành viên Hội đồng quản trị : 6.500.000 đ/người/tháng;
- Thành viên Ban kiểm soát : 4.500.000 đ/người/tháng.

Đối với nhân sự tham gia Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát làm việc trực tiếp được Công ty trả lương tháng thì không hưởng thù lao hàng tháng chức danh kiêm nhiệm.

Trường hợp Kiểm soát viên kiêm nhiệm hưởng lương chuyên môn nghiệp vụ, được hưởng thù lao theo quy định.

Điều 7. Chấp thuận cho Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung (KKMT) được thực hiện các giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 (mười hai) tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa KKMT với Công ty TNHH Thép Tây Đô và Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng trong năm 2022.

Điều 8. Thông qua việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung.

1. Bổ sung các ngành, nghề kinh doanh sau:

TT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành
1	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống lưu động (<i>Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (trừ cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh)</i>)	5610
2	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
3	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên	5621
4	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (<i>Chi tiết: Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch</i>)	5510
5	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (<i>Chi tiết: Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; Logistics</i>)	5229
6	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (<i>Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản, tư vấn bất động sản, quản lý bất động sản, sàn giao dịch bất động sản</i>)	6820
7	Xây dựng nhà để ở	4101
8	Xây dựng nhà không để ở	4102
9	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
10	Khái thác đá, cát, sỏi, đất sét (<i>Chi tiết: Khai thác đá; khai thác cát, sỏi</i>)	0810
11	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
12	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
13	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
14	Sản xuất các sản phẩm khác bằng kim loại; các dịch vụ xử lý, gia công kim loại (<i>Chi tiết: Rèn, dập, ép và cán kim loại</i>)	2519
15	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế (<i>Chi tiết: Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ; Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng kim loại</i>)	3100
16	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (<i>Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket); Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác</i>)	4719
17	Cho thuê xe có động cơ (<i>Chi tiết: Cho thuê xe ô tô; Cho thuê xe có động cơ khác</i>)	7710

2. Thông qua nội dung sửa đổi bổ sung điều lệ tại Phần mở đầu, tại khoản 1 điều 4 Chương III và tại khoản 1 điều 58 Chương XXI của Điều lệ Công ty.

3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các hồ sơ, thủ tục theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền để hoàn thiện việc đăng ký bổ sung ngành, nghề kinh doanh mới theo quy định pháp luật.

Điều 9. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung thực hiện các công việc sau:

1. Phê duyệt nội dung hợp đồng, giao dịch giữa Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung với Công ty TNHH Thép Tây Đô và Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng.

2. Cập nhật bổ sung ngành, nghề kinh doanh mới của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3. Quyết định lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định pháp luật.

4. Quyết định các phương án đầu tư cụ thể trong danh mục đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2022 phù hợp với thực tế phát sinh.

Điều 10. Hiệu lực thi hành:

Nghị quyết đã được thông qua tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung có trách nhiệm tổ chức, lãnh đạo và giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- UBCKNN, SGDCCKHN, TTLKCK;
- Các Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu: VT, HĐQT.



**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Huỳnh Trung Quang**

CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG



TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG MIÊN
NĂM 2022



Đà Nẵng, tháng 4 năm 2022

DANH MỤC TÀI LIỆU
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
๒๐๒๓ * ๒๐๒๓

1. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
2. Quy chế làm việc tại phiên họp.
3. Báo cáo thường niên năm 2021.
4. Tờ trình về kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2022.
5. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021.
6. Báo cáo của Ban kiểm soát và Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021.
7. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.
8. Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2021.
9. Báo cáo tiền lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch tiền lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022.
10. Tờ trình v/v chấp thuận các giao dịch có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với các đối tượng quy định tại điểm b, khoản 4, điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.
11. Tờ trình bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty.
12. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.



CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG
(Thời gian: từ 8h30' - 11h30' Thứ sáu, ngày 15 tháng 4 năm 2022)

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
7h45' - 8h30'	Đón tiếp đại biểu và cổ đông đăng ký tham dự	Tiểu ban cổ đông
8h30' - 8h45'	- Khai mạc phiên họp, giới thiệu đại biểu - Báo cáo kiểm tra tư cách và xác nhận cổ đông tham dự - Thông qua Quy chế làm việc, giới thiệu Đoàn Chủ tịch, đề cử nhân sự Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu quyết	Ban tổ chức Tiểu ban cổ đông Ban tổ chức
8h45' - 9h30'	- Thông qua Báo cáo thường niên năm 2021 và Tờ trình về kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2022 - Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021	Hội đồng quản trị
9h30' - 10h00'	- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát và Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 - Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty	Ban kiểm soát
10h00' - 10h15'	Phát biểu ý kiến của cổ đông Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP	
10h15' - 10h30'	Nghỉ giải lao	
10h30' - 10h45'	- Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm tài chính 2021 - Thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch tiền lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022	Hội đồng quản trị
10h45' - 11h05'	- Thông qua Tờ trình về việc chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với các đối tượng quy định tại điểm b, khoản 4, Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ - Thông qua Tờ trình bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty	Hội đồng quản trị
10h05' - 11h15'	Thông qua dự thảo Nghị quyết	Ban Thư ký
11h15' - 11h30'	Bế mạc	Chủ tọa Đại hội

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 3 năm 2022

QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung,

Để công tác tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung (KKMT) có trật tự, kỷ cương và theo đúng các quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị KKMT xin báo cáo trước Đại hội Quy chế làm việc tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông như sau:

I – BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG TẠI PHIÊN HỌP

1. Nguyên tắc: Tất cả các nội dung trong Chương trình nghị sự của phiên họp đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của Cổ đông về từng nội dung. Mỗi Cổ đông tham dự phiên họp được cấp một Phiếu biểu quyết, trong đó ghi rõ Họ tên, Mã số cổ đông và Số cổ phần được quyền biểu quyết của Cổ đông (bao gồm cổ phần sở hữu và được ủy quyền).

2. Cách biểu quyết: Sau khi trình bày nội dung báo cáo, Chủ tọa tiến hành lấy ý kiến biểu quyết của Cổ đông. Cổ đông biểu quyết ("*Tán thành*", "*Không tán thành*" hoặc "*Không có ý kiến*") một nội dung bằng cách đưa Phiếu biểu quyết. Khi biểu quyết, mặt trước của Phiếu biểu quyết phải được hướng về phía Chủ tọa.

II – PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI PHIÊN HỌP

1. Nguyên tắc: Cổ đông tham dự phiên họp khi có yêu cầu phát biểu ý kiến phải đăng ký trước với Ban Thư ký và được sự đồng ý của Chủ tọa.

2. Nội dung phát biểu: Cổ đông ghi tóm tắt nội dung phát biểu vào "Phiếu đăng ký phát biểu" và chuyển cho Ban Thư ký, Chủ tọa sẽ xem xét tính phù hợp của nội dung phát biểu và sắp xếp cho Cổ đông phát biểu theo thứ tự, đồng thời giải đáp những ý kiến thắc mắc của Cổ đông (mỗi ý kiến phát biểu không quá năm (05) phút).

Trường hợp phát biểu ngoài nội dung đăng ký thì Chủ tọa quyết định ngừng phát biểu. Đối với những nội dung cần phải có thời gian trình bày dài hơn, đề nghị Cổ đông gửi bằng văn bản cho Ban Thư ký tổng hợp và Hội đồng quản trị Công ty sẽ nghiên cứu, trả lời riêng cho Cổ đông bằng văn bản.

III – TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

1. Điều khiển phiên họp theo Chương trình và Quy chế đã được thông qua trước Đại hội. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số biểu quyết.

2. Hướng dẫn phiên họp thảo luận, biểu quyết các nội dung trong Chương trình nghị sự và các vấn đề có liên quan tại phiên họp.

3. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình họp.

IV – TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ

1. Ghi Biên bản tổng hợp ý kiến của Cổ đông tại phiên họp.

2. Dự thảo nội dung Nghị quyết được thông qua tại phiên họp.

V – TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

1. Xác định chính xác kết quả biểu quyết của Cổ đông theo từng nội dung lấy ý kiến tại phiên họp.

2. Công bố và cung cấp kết quả biểu quyết của Cổ đông về Ban Thư ký để tổng hợp và đưa vào Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ.

Quy chế này được đọc tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung tổ chức vào ngày 15/4/2022 và được thông qua khi được số Cổ đông đại diện trên 50% tổng số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại phiên họp tán thành. / *gmk*

Nơi nhận:

- Các Cổ đông KKMT;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



[Handwritten Signature]
Huỳnh Trung Quang

**CÔNG TY CỔ PHẦN
KIM KHÍ MIỀN TRUNG**

Số: 151./BC-KKMT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO
Thường niên năm 2021

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0400101605
- Vốn điều lệ: 98.465.620.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 98.465.620.000 đồng
- Địa chỉ: 69 Quang Trung, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
- Số điện thoại: 0236.3822807
- Số fax: 0236.3835336
- Website: cevimetal.com.vn
- Mã cổ phiếu: KMT
- Quá trình hình thành và phát triển:

+ Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung trước đây là Công ty Kim khí Miền Trung, doanh nghiệp Nhà nước, đơn vị thành viên của Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP, thành lập năm 1995 và được chuyển đổi sở hữu thành Công ty cổ phần theo Quyết định số 3088/QĐ-BCN ngày 30/9/2005 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương). Công ty cổ phần bắt đầu đi vào hoạt động kể từ ngày 01/01/2006;

+ Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0400101605, do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 28/12/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 24 vào ngày 07/12/2017;

+ Ngày 10/8/2009, cổ phiếu của Công ty đăng ký giao dịch trên sàn UPCoM;

+ Ngày 15/12/2010, cổ phiếu của Công ty được chính thức niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) với mã chứng khoán “KMT”;

+ Tình hình hoạt động: Sau khi cổ phần hóa, hoạt động Công ty phát triển ổn định, uy tín, thương hiệu ngày càng nâng cao, tình hình tài chính được cải thiện, công tác quản trị doanh nghiệp từng bước được đổi mới.

- Các sự kiện khác: Không

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:

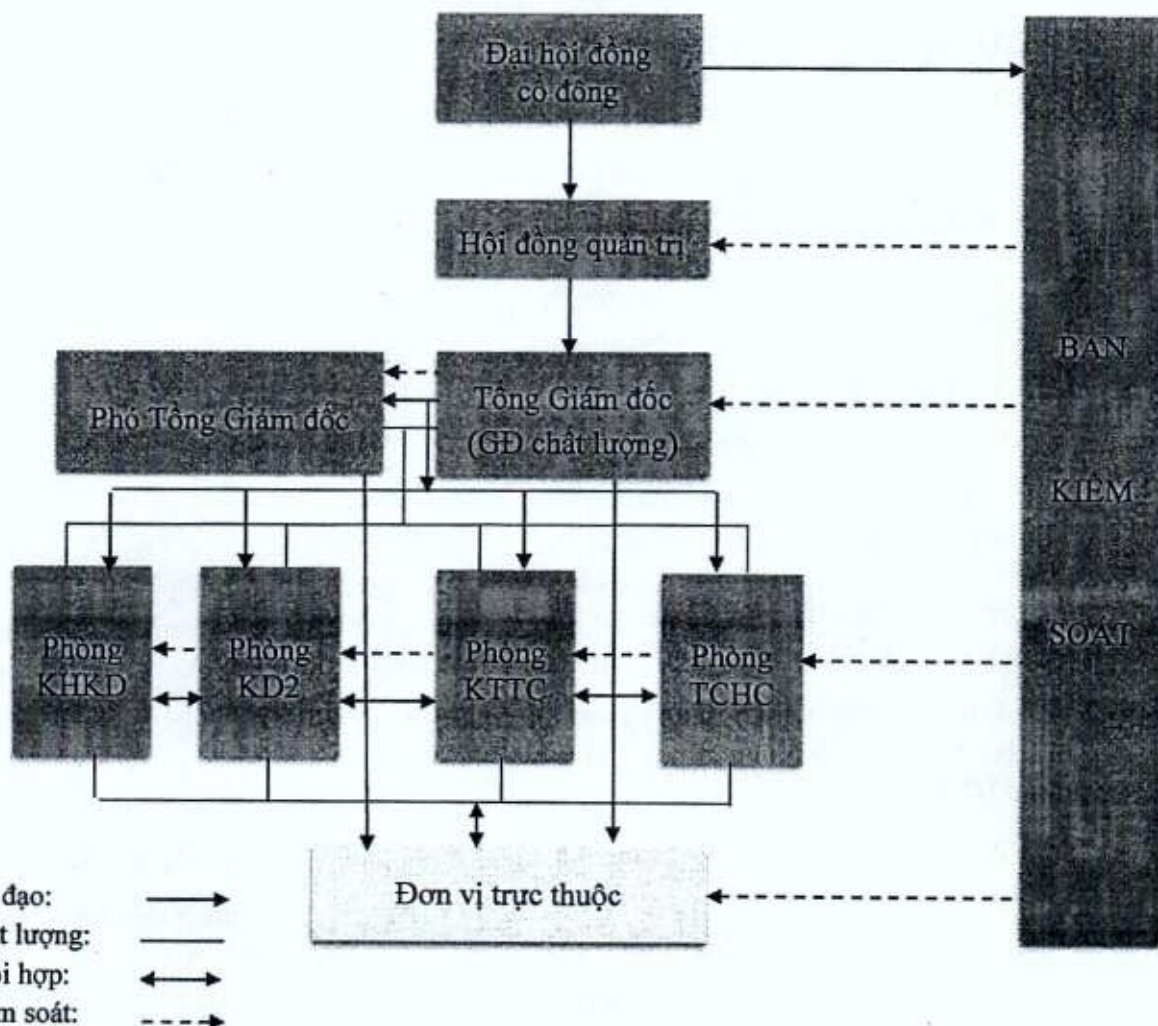
Kinh doanh thép xây dựng các loại; xuất nhập khẩu kim khí, phôi thép, thép hình, tấm, lá; Kinh doanh vật tư tổng hợp, vật liệu xây dựng, vật tư thứ liệu, phế liệu kim loại; Kinh doanh bất động sản; Kinh doanh các loại than; Kinh doanh máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác; Đại lý tiêu thụ sản phẩm cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

- Địa bàn kinh doanh:

Chủ yếu là thành phố Đà Nẵng và khu vực Miền Trung. Ngoài ra, Công ty còn có các Chi nhánh tại Tp. Hồ Chí Minh, tỉnh Khánh Hòa, tỉnh Đắk Lắk, tỉnh Gia Lai.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị:



- Cơ cấu bộ máy quản lý:

+ Cơ cấu tổ chức của Công ty bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, 04 Phòng nghiệp vụ và các Đơn vị trực thuộc Công ty theo liệt kê dưới đây:

+ Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 có 05 thành viên, bao gồm: Chủ tịch Hội đồng quản trị, 02 thành viên kiêm nhiệm và 02 thành viên không kiêm nhiệm;

+ Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 có 03 thành viên, bao gồm: Trưởng Ban kiểm soát và 02 thành viên;

+ Ban điều hành có 02 thành viên, bao gồm: 01 Tổng Giám đốc và 01 Phó Tổng Giám đốc;

+ Bộ phận tham mưu, giúp việc có 04 Phòng nghiệp vụ, bao gồm: Phòng Kế hoạch – Kinh doanh, Phòng Kinh doanh 2, Phòng Kế toán – Tài chính, Phòng Tổ chức – Hành chính.

- Các Đơn vị trực thuộc bao gồm:

+ **Xí nghiệp Kinh doanh Kim khí số 1**

Địa chỉ: Lô A3-7 Khu dân cư đô thị mới Nam cầu Cẩm Lệ, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

+ **Xí nghiệp Kinh doanh Kim khí số 2 (đã tạm dừng hoạt động)**

Địa chỉ: 410 đường 2/9, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

+ **Xí nghiệp Kinh doanh Kim khí số 7**

Địa chỉ: Lô 04-05 B27 Kinh Dương Vương, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

+ **Xí nghiệp Kinh doanh Kim khí số 10 (đã tạm dừng hoạt động)**

Địa chỉ: 404 Lê Văn Hiến, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, Tp. Đà Nẵng

+ **Xí nghiệp Kinh doanh Vật tư**

Địa chỉ: 449 Phạm Hùng, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

+ **Chi nhánh Công ty tại thành phố Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: 26 Nguyễn Đình Khôi, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

+ **Chi nhánh Công ty tại tỉnh Đắk Lắk**

Địa chỉ: 29 Nguyễn Chí Thanh, phường Tân An, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

+ **Chi nhánh Miền Trung tại tỉnh Khánh Hòa**

Địa chỉ: 303 (số mới 705) Lê Hồng Phong, phường Phước Hòa, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

+ **Chi nhánh Công ty tại tỉnh Gia Lai**

Địa chỉ: Tổ 3 (483 Lý Thái Tổ), phường Thống Nhất, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

+ **Chi nhánh Công ty tại tỉnh Quảng Ngãi**

Địa chỉ: 239 Bích Khê, phường Nghĩa Chánh, Tp. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

+ Lấy hoạt động kinh doanh các mặt hàng thép làm trọng tâm, tăng sản lượng tiêu thụ tối thiểu 10% / năm;

+ Đa dạng hóa mặt hàng kinh doanh, mở rộng lĩnh vực và ngành nghề kinh doanh, phát triển các hoạt động dịch vụ, tối đa hóa lợi nhuận cho Cổ đông.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Phát triển thị trường, là nhà phân phối thép hàng đầu tại Miền Trung và cả nước, cơ cấu lại các tài sản nhằm khai thác hiệu quả các bất động sản hiện có phù hợp với định hướng phát triển về lâu dài của Công ty.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

Công ty luôn cam kết và thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, thực hiện môi trường làm việc xanh – sạch – đẹp; tích cực tham gia công tác xóa đói giảm nghèo, công tác từ thiện, xã hội và cộng đồng.

5. Các rủi ro:

- Giá cả hàng hóa, vật tư, nguyên liệu, sản phẩm thép biến động mạnh, trong thời gian ngắn gây rủi ro trong kinh doanh;

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp chưa thể kiểm soát được trong thời gian ngắn, dự báo kéo dài trong nhiều năm đến; tình hình mưa bão, lũ lụt tại các tỉnh khu vực Miền Trung ngày càng khốc liệt, bất thường.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Thị trường thép năm 2021 biến động liên tục, khó dự đoán. Trong nước, ngành thép đối mặt với nhiều thách thức: nhu cầu sụt giảm, các dự án, công trình xây dựng bị tạm dừng hoặc giãn tiến độ thi công, cước phí vận tải tăng cao, chuỗi cung ứng nguyên liệu bị gián đoạn, vừa tổ chức hoạt động kinh doanh, vừa thực hiện công tác phòng chống dịch, hoạt động của doanh nghiệp bị ảnh hưởng nặng nề. Tuy vậy, tình hình giá cả, thị trường các tháng đầu năm thuận lợi, phần lớn hoạt động sản xuất kinh doanh các doanh nghiệp thép đạt hiệu quả cao. Nhờ nắm bắt cơ hội và dự đoán được thị trường, Công ty đã linh hoạt trong công tác tổ chức kinh doanh, khai thác được hiệu quả trong năm 2021.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

+ Tổng doanh thu: 2.523,925 tỷ đồng, đạt 115% kế hoạch và tăng 31,8% so với cùng kỳ 2020;

+ Lượng tiêu thụ: 202.230 tấn, đạt 92% kế hoạch và tăng 1,5% so với cùng kỳ 2020;

+ Lợi nhuận trước thuế: 17,173 tỷ đồng, đạt 191% kế hoạch và tăng 70,6% so với cùng kỳ 2020.

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

a) Ông Nguyễn Anh Hoàng, Tổng Giám đốc:

- Số cổ phần đại diện vốn Nhà nước (Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP): 2.262.854 cổ phần, chiếm tỷ lệ 22,98% cổ phần có quyền biểu quyết;

- Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần.

b) Ông Nguyễn Minh Đức, Phó Tổng Giám đốc:

- Số cổ phần đại diện: 0 cổ phần;

- Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần.

c) Bà Nguyễn Đăng Loan, Kế toán trưởng:

- Số cổ phần đại diện: 0 cổ phần;

- Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần.

- Những thay đổi trong Ban điều hành: Không có.

- Số lượng cán bộ, nhân viên: đến thời điểm 31/12/2021, số lượng lao động trong toàn Công ty là 84 người, trong đó có 23 nữ.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn:

Năm 2021, tình hình dịch bệnh diễn biến càng phức tạp, UBND Tp. Đà Nẵng nhiều lần áp dụng biện pháp giãn cách xã hội, hạn chế người dân di chuyển, mặt khác các hồ sơ thủ tục đất đai, đầu tư xây dựng liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành do đó việc hoàn thiện thủ tục pháp lý liên quan là phức tạp, bị ngưng trệ, vì vậy việc triển khai các dự án đầu tư không thực hiện được, cụ thể:

- Dự án Kho 1ha Hòa Phước: Năm 2021, thành phố Đà Nẵng nhiều lần tạm dừng các hoạt động hành chính không cấp bách để ưu tiên tập trung cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 nên việc xử lý thông tin về khu đất Hòa Phước cũng bị gián đoạn. Ngày 04/05/2021, UBND thành phố có văn bản giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì và phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát nội dung pháp lý của khu đất. Công ty đã bám sát và phối hợp cùng các Sở, ban ngành địa phương, cung cấp và bổ sung hồ sơ pháp lý liên quan nhưng vẫn chưa đạt kết quả như mong đợi. Năm 2022, Công ty tiếp tục làm việc với các Sở, ban ngành để hoàn thiện hồ sơ, tiến đến ký hợp đồng thuê đất với UBND thành phố Đà Nẵng;

- Dự án căn hộ tại 404 Lê Văn Hiến-Đà Nẵng: Việc triển khai xin điều chỉnh phương án kiến trúc để phù hợp với mục đích khai thác vẫn chưa có kết quả. Năm 2022, Công ty tiếp tục làm việc với các Sở, ban ngành liên quan để xin điều chỉnh phương án kiến trúc dự án hoặc xin chuyển đổi mục đích sử dụng đất để phù hợp với việc đầu tư kinh doanh.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

DVT: 1.000 đ

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	692.303.888	761.703.035	110,0%
Doanh thu thuần	1.914.521.882	2.523.925.376	131,8%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	10.030.118	17.998.920	179,4%
Lợi nhuận khác	35.117	- 825.876	
Lợi nhuận trước thuế	10.065.235	17.173.044	170,6%
Lợi nhuận sau thuế	6.076.496	11.950.109	196,6%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	6%	7%	116,6%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,082	1,092	
Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,97	1,04	
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>			
Nợ ngắn hạn			
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ / Tổng tài sản	0,818	0,821	
+ Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu	4,49	4,61	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho	25,9 vòng	51,3 vòng	
Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân			
+ Vòng quay tổng tài sản	2,79 vòng	3,47 vòng	
Doanh thu thuần / Tổng tài sản bình quân			
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	0,32	0,47	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	6,17	12,13	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	0,87	1,57	

+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần	0,52	0,71	
---	------	------	--

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành: 9.846.562 cổ phần, là cổ phần phổ thông;

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do theo quy định pháp luật: 9.846.562 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông: tại ngày 10/3/2022 như sau:

* Cổ đông lớn: 03 cổ đông, sở hữu 8.259.824 cổ phần, trong đó:

- Cổ đông tổ chức (01 cổ đông): Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP sở hữu 3.771.424 cổ phần, chiếm 38,3% vốn điều lệ;

- Cổ đông cá nhân (02 cổ đông): bà Vũ Thu Ngọc sở hữu 2.364.400 cổ phần, chiếm 24,01% vốn điều lệ và bà Nguyễn Thị Hồng Huệ sở hữu 2.124.000 cổ phần, chiếm 21,57% vốn điều lệ.

* Cổ đông nhỏ: 305 cổ đông, sở hữu 1.586.738 cổ phần, trong đó:

- Cổ đông trong nước: 301 cổ đông, sở hữu 1.574.421 cổ phần.

+ 04 cổ đông tổ chức: 48.970 cổ phần, chiếm 0,497% vốn điều lệ;

+ 297 cổ đông cá nhân: sở hữu 1.525.451 cổ phần, chiếm 15,492% vốn điều lệ.

- Cổ đông nước ngoài: 04 cổ đông, sở hữu 12.317 cổ phần.

+ 02 cổ đông tổ chức: sở hữu 11.700 cổ phần, chiếm 0,118% vốn điều lệ;

+ 02 cổ đông cá nhân: sở hữu 617 cổ phần, chiếm 0,006% vốn điều lệ.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không.

e) Các chứng khoán khác: Không.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1. Tiêu thụ nước:

Lượng nước tiêu thụ dùng cho sinh hoạt phục vụ Tòa nhà Cevimetal trong năm 2021 là 2.140 m³, do Công ty cổ phần Cấp nước Đà Nẵng (Dawaco) là đơn vị cung cấp nước sinh hoạt cho Công ty với chất lượng nước đạt tiêu chuẩn an toàn vệ sinh theo quy định của Bộ Y tế.

6.2. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

6.3. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

Đến ngày 31/12/2021, tổng số lao động toàn Công ty là 84 người (trong đó có 23 nữ), tăng 04 người và giảm 06 người. Thu nhập bình quân của người lao động là 12,7 triệu đồng/người/tháng, tăng 13% so với năm 2020.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Thực hiện nội dung Thỏa ước Lao động tập thể đã ký kết giữa Người sử dụng lao động và Đại diện người lao động, trong năm 2021 Công ty đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động; thăm hỏi, động viên gia đình cán bộ nhân viên khi ốm đau, tang gia; hỗ trợ kinh phí sửa chữa, xây dựng nhà ở cho gia đình chính sách, gia đình khó khăn; tổ chức lễ phát thưởng cho các cháu học sinh giỏi cấp thành phố/quốc gia năm học 2020-2021; tổ chức vui chơi, gặp mặt cán bộ nhân viên nữ Công ty nhân ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20/10...; chăm lo và thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho người lao động theo quy định pháp luật.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Chất lượng lao động luôn được Công ty quan tâm, chú trọng thông qua việc tuyển dụng, đào tạo và đào tạo lại; tổ chức tập huấn hoặc cử người tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên. Trong năm 2021, đã tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng công tác an toàn - vệ sinh lao động cho cán bộ quản lý và người lao động làm việc trực tiếp tại kho, xây dựng kế hoạch và triển khai thực tập Phương án phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ tại cơ sở theo quy định.

6.4. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty luôn tham gia công tác xã hội từ thiện, xóa đói giảm nghèo tại địa phương từ nguồn đóng góp của cán bộ, nhân viên và của Công ty; tiếp tục phụng dưỡng 01 Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng, nhận trợ dưỡng 10 nạn nhân chất độc da cam tại thành phố Đà Nẵng... Năm 2021, Công ty đã ủng hộ cho công tác xã hội, từ thiện số tiền 540 triệu đồng.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc về tình hình mọi mặt của Công ty

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Phân tích tổng quan về hoạt động của Công ty so với kế hoạch:

+ Tổng doanh thu: 2.523,925 tỷ đồng, đạt 115% kế hoạch và tăng 31,8% so với cùng kỳ 2020;

+ Lượng tiêu thụ: 202.230 tấn, đạt 92% kế hoạch và tăng 1,5% so với cùng kỳ 2020;

+ Lợi nhuận trước thuế: 17,173 tỷ đồng, đạt 191% kế hoạch và tăng 70,6% so với cùng kỳ 2020.

+ Tình hình giá cả, cung cầu thị trường thép trong năm biến động phức tạp, giá cả tăng giảm đan xen với biên độ lớn và khác với nhiều năm trước, tuy vậy hoạt động kinh doanh thép có nhiều thuận lợi. Nắm bắt cơ hội và dự đoán thị trường, Công ty tổ chức mua bán, nhập xuất hàng hóa hợp lý, đảm bảo nguồn hàng và giá cạnh tranh để

cung cấp cho Khách hàng và có hiệu quả. Khi diễn biến thị trường có xu hướng xấu, lượng hàng hóa tồn kho không đáng kể, giảm thiểu rủi ro và an toàn trong kinh doanh;

+ Trong đợt dịch bùng phát mạnh lần thứ 4, các địa phương nơi Công ty có trụ sở, Chi nhánh hoạt động đều bị giãn cách xã hội kéo dài; hầu hết công trình Công ty đang cung cấp thép phải dừng thi công hoặc giãn tiến độ, nhu cầu tiêu thụ sụt giảm mạnh. Mặt khác, việc giao nhận và vận chuyển hàng hóa gặp nhiều ách tắc, thời gian kéo dài, chi phí tăng cao nhưng Công ty đã nỗ lực, vừa thực hiện nghiêm túc chỉ thị của chính quyền địa phương (làm việc luân phiên, “3 tại chỗ”), vừa duy trì hoạt động vừa đảm bảo cung cấp hàng cho các công trình tại các địa phương khác. Trong điều kiện khó khăn vì dịch bệnh nặng nề và mưa lũ kéo dài, hoạt động kinh doanh của Công ty có hiệu quả, tuy sản lượng tiêu thụ chỉ đạt 92% kế hoạch nhưng doanh thu, lợi nhuận vượt kế hoạch và tăng trưởng so với năm 2020;

+ Tiếp tục những tháng cuối năm 2020, mặt bằng giá thép chung năm 2021 đứng ở mức cao, đòi hỏi cần một lượng vốn lớn hơn nhiều để phục vụ kinh doanh, trong khi nguồn tín dụng Ngân hàng những tháng đầu năm, từ các cam kết, hợp đồng ký từ năm trước chưa tăng được, ảnh hưởng đến nguồn lực và việc khai thác hàng hóa những thời điểm cơ hội thuận lợi. Trong điều kiện đó, các chính sách kinh doanh được điều chỉnh linh hoạt, tối đa hóa vòng quay vốn, luân chuyển được lượng hàng lớn nhất, đáp ứng yêu cầu cho Khách hàng;

+ Tiếp tục duy trì mối quan hệ và chăm sóc Khách hàng truyền thống lớn, giữ ổn định và đem lại hiệu quả; tăng thêm tỷ lệ bán thương mại nhằm mục tiêu tăng trưởng sản lượng và luân chuyển tốt dòng tiền;

+ Tập trung vào một số mặt hàng, thương hiệu chính nhằm có sự hợp tác lâu dài với các đối tác, đồng thời tạo lợi thế để tăng sức cạnh tranh.

- Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

+ Công tác quản lý vốn và tài sản trong năm 2021 có hiệu quả hơn, đảm bảo thanh toán đúng hạn các khoản nợ vay ngân hàng; chỉ số khả năng thanh toán nợ đến hạn của Công ty đều trong phạm vi kiểm soát an toàn; nợ khó đòi giảm so với số dư đầu năm;

+ Cơ cấu nợ có chuyển biến tốt, tỷ lệ nợ quá hạn trong tổng số nợ giảm, công nợ khó đòi cũng giảm. Tăng cường công tác quản lý công nợ, thường xuyên yêu cầu các Đơn vị trực thuộc báo cáo tình hình thu hồi công nợ quá hạn và nợ khó đòi, kịp thời chấn chỉnh các trường hợp nợ phải thu quá hạn kéo dài dựa nhằm hạn chế nợ khó đòi phát sinh mới.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

Về quy mô tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2021 của Công ty có tăng so với thời điểm đầu năm (tăng 69,4 tỷ đồng), chủ yếu do tăng khoản nợ phải thu khách hàng.

b) Tình hình nợ phải trả:

- Tổng số nợ phải trả đến ngày 31/12/2021 là 625 tỷ đồng, trong đó chủ yếu nợ vay ngắn hạn Ngân hàng và nợ nhà cung cấp 597 tỷ đồng, các khoản nợ này đảm bảo nguồn cân đối thanh toán như bảng phân tích nêu trên.

- Phân tích nợ phải trả quá hạn, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hồi đoái đến

kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: không có.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Từng bước nâng cao năng lực quản trị công ty, tiếp tục duy trì và phát triển giải pháp Văn phòng điện tử; áp dụng phần mềm Quản lý doanh nghiệp Fast Business Online, phần mềm hóa đơn điện tử; ban hành Quy trình “Cảnh báo nợ”, Chương trình hành động tiết kiệm chi phí... nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành các mặt hoạt động của Công ty;

- Cải tiến, hoàn thiện và nâng cấp website của Công ty theo hướng hiện đại, phù hợp với xu thế phát triển chung;

- Tiếp tục thay đổi, bổ sung và nâng cao chất lượng lao động nhằm tăng năng suất, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh doanh của Công ty. Triển khai bộ công cụ Quản trị thành tích, ban hành Quy định lương mới gắn với thưởng và gói đãi ngộ.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Lấy hoạt động kinh doanh các mặt hàng thép làm trọng tâm, phấn đấu tăng trưởng tối thiểu 10%/năm. Đảm bảo luân chuyển, cân đối dòng tiền, nâng cao uy tín, thương hiệu Cevimetal;

- Nghiên cứu, khai thác thêm các mặt hàng, ngành hàng mới để đa dạng hóa các sản phẩm kinh doanh nhằm tăng sản lượng, doanh số hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh chính trên cơ sở sử dụng vốn an toàn và hiệu quả, đóng góp vào cân đối tài chính chung của Công ty;

- Xem xét cơ cấu và luân chuyển lại các tài sản và cơ sở vật chất hiện có, đảm bảo các chỉ tiêu tài chính ngày càng lành mạnh, phát huy hiệu quả, tăng sức mạnh của doanh nghiệp.

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có): Không.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty:

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

Công ty luôn thực hiện đúng quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và xử lý chất thải. Không ngừng tuyên truyền, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của cán bộ nhân viên trong công tác bảo vệ môi trường, giữ gìn cảnh quan xung quanh nơi làm việc; thường xuyên quan tâm và tạo môi trường xanh – sạch – đẹp tại cơ quan, đơn vị.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Con người là nhân tố quyết định đến sự phát triển của doanh nghiệp, vì vậy Công ty luôn quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của người lao động để người lao động yên tâm công tác và gắn bó lâu dài với Công ty; ngoài ra, còn thu hút được nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, chất lượng đáp ứng được nhu cầu phát triển bền vững của Công ty trong những năm đến. Năm 2021, Công ty đảm bảo thu nhập, cuộc sống cho người lao động; thực hiện tốt và đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động khi nghỉ hưu, chấm dứt hợp đồng lao động...; không có tình trạng nợ BHXH, BHYT, BHTN đối với người lao động.

Đã xây dựng và ban hành chính sách đãi ngộ, lương, thưởng công bằng và minh bạch theo hiệu quả đóng góp. Thường xuyên quan tâm, động viên người lao động; phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong Công ty đến thăm hỏi người lao động hoặc người thân bị ốm đau, qua đời; hàng tháng tổ chức tặng quà sinh nhật cho người lao động, tổ chức khen thưởng, động viên kịp thời các cán bộ nhân viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Ngoài ra, Công ty còn hỗ trợ người lao động tham gia các khóa đào tạo nâng cao kiến thức và nghiệp vụ chuyên môn để phục vụ công việc; tạo môi trường làm việc thân thiện, đoàn kết, phát huy được tính chủ động, sáng tạo của người lao động.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Công tác xã hội, từ thiện luôn được lãnh đạo Công ty quan tâm, chú trọng; tích cực tham gia vào các hoạt động vì cộng đồng, đóng góp kinh phí hỗ trợ tại địa phương cho công tác an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo. Việc tự nguyện tham gia các chương trình an sinh xã hội thể hiện tinh thần trách nhiệm của Công ty đối với cộng đồng và xã hội.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

Trong năm qua, Hội đồng quản trị Công ty đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hoàn thành các mục tiêu chính, doanh thu và lợi nhuận vượt kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông giao và tăng trưởng cao so với cùng kỳ 2020, riêng chỉ tiêu lượng tiêu thụ thực hiện chưa đạt kế hoạch (92%). Các tổ chức đoàn thể trong Công ty (Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên) có sự phối hợp tốt với Ban điều hành, hoạt động tích cực, cuối năm được cấp trên khen thưởng, ghi nhận.

- Về công tác kinh doanh: Mặc dù kinh tế trong nước và thế giới còn nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, thị trường thép trong nước và thế giới có nhiều biến động, giá cả tăng giảm khó dự đoán, nhu cầu sụt giảm, các dự án, công trình xây dựng bị đình trệ, cước phí vận tải tăng cao, chuỗi cung ứng nguyên liệu bị gián đoạn... nhưng Ban điều hành đã nhận định, dự báo tương đối sát đúng với diễn biến của thị trường, từ đó hạn chế được các rủi ro trong tổ chức kinh doanh; đồng thời đề ra những biện pháp, giải pháp kinh doanh linh hoạt và phù hợp, vì vậy đã mang lại kết quả khả quan trong năm 2021;

- Về công tác quản lý: luôn được quan tâm chú trọng đúng mức, vừa tạo điều kiện cho công tác tổ chức kinh doanh của Công ty được thuận lợi, vừa kiểm tra, kiểm soát được tiền, hàng và công nợ. Cơ cấu nợ đã chuyển biến tích cực hơn nhiều, nợ khó đòi giảm 35%, số còn lại được trích lập dự phòng và đảm bảo một phần bằng tài sản cá nhân;

- Về công tác kinh doanh dịch vụ: đa số các Khách hàng thuê văn phòng đều dừng hoạt động khi thành phố thực hiện phong tỏa để phòng, chống dịch; hoạt động cho thuê văn phòng ảnh hưởng nặng nề do Khách thuê văn phòng gặp khó khăn, thu hẹp quy mô, trả lại mặt bằng trước thời hạn ... đã ảnh hưởng lớn đến nguồn thu dịch vụ;

- Về trách nhiệm đối với môi trường và xã hội: Công ty đã chủ động tìm hiểu, nghiên cứu áp dụng các công nghệ mới theo hướng tăng trưởng xanh, phát triển bền vững và bảo vệ môi trường. Quan tâm đầu tư nguồn lực thích hợp để áp dụng các công nghệ sử dụng tiết kiệm năng lượng, giảm thiểu phát thải và thân thiện với môi trường.

** Những mặt tồn tại và hạn chế trong năm qua:*

- Công tác kinh doanh: Hoạt động kinh doanh của đa số các Đơn vị trực thuộc đều khó khăn do quy mô nhỏ, nguồn lực bị hạn chế, Khách hàng không ổn định; việc tìm kiếm, mở rộng kinh doanh các mặt hàng, ngành hàng mới chưa thực hiện được;

- Công tác đầu tư: chưa triển khai được do dịch bệnh Covid-19 kéo dài và nhiều nguyên nhân khách quan (thành phố tạm dừng các hoạt động hành chính để tập trung cho công tác phòng, chống dịch; các công trình, dự án tạm dừng thi công theo yêu cầu của thành phố; việc xử lý hồ sơ của các cơ quan ban ngành liên quan bị chậm trễ...);

- Công tác công nợ: nợ khó đòi giảm song tình hình dịch bệnh bùng phát mạnh trở lại tại hầu hết các tỉnh, thành phố nên tác động rất lớn đến khả năng trả nợ của Khách hàng, tiếp tục bám sát để thu hồi;

- Nguồn lực lao động vừa thừa vừa thiếu, lực lượng kinh doanh giỏi còn ít, nguồn cán bộ lãnh đạo thiếu.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Năm 2021, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị giao. Thực hiện phương thức kinh doanh linh hoạt, từng bước cơ cấu lại mặt hàng, ngành hàng kinh doanh theo đúng định hướng của Hội đồng quản trị, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng của Công ty. Hàng quý hoặc năm đều có tổng kết, đánh giá kết quả kinh doanh của kỳ qua và hoạch định kế hoạch cho kỳ đến. Ban Tổng Giám đốc thường xuyên kiểm tra, giám sát và chấn chỉnh kịp thời các Phòng/Đơn vị trực thuộc vi phạm Quy chế quản lý Kinh doanh – Tài chính và Quy chế quản lý nợ của Công ty (nếu có). Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế do ảnh hưởng của dịch Covid-19, Công ty phải làm việc luân phiên, theo phương án “ba tại chỗ”; nhu cầu sụt giảm mạnh; các dự án, công trình xây dựng tạm dừng hoặc giãn tiến độ thi công để thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch... nhưng Công ty vẫn đảm bảo việc làm và duy trì được mức thu nhập ổn định cho người lao động với mức bình quân 12,7 triệu đồng/người/tháng, tăng 13% so với năm 2020. Đây là sự nỗ lực rất lớn và rất đáng ghi nhận của Ban Tổng Giám đốc Công ty trong năm vừa qua.

Tuy nhiên, Ban Tổng Giám đốc cần tiếp tục thực hiện chính sách bán hàng gắn với công tác tài chính và công nợ; thận trọng trong công tác tổ chức kinh doanh theo hướng phát triển Khách hàng thương mại, tăng cường bán lẻ/bán trực tiếp đến người tiêu dùng để tăng sản lượng và luân chuyển dòng tiền; ưu tiên bán thu tiền ngay, bán có bảo lãnh Ngân hàng và bán có tài sản thế chấp; tiếp tục nghiên cứu, cơ cấu lại các mặt hàng, ngành hàng kinh doanh khác mang lại hiệu quả cao, rủi ro công nợ thấp và thu hồi vốn nhanh. Thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc các Phòng/Đơn vị trực thuộc và các bộ phận, cá nhân có liên quan tăng cường hơn nữa công tác quản lý công nợ bán hàng, tập trung thời gian và thực hiện quyết liệt các biện pháp, giải pháp thu hồi nợ như đã thực hiện trong năm 2021 để thu hồi các khoản nợ quá hạn, nợ khó đòi; hạn chế và ngăn ngừa nợ xấu phát sinh.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Nghiên cứu và mở rộng kinh doanh các mặt hàng, ngành hàng mới song song với việc tổ chức kinh doanh thép sản xuất trong nước, thép hình, nguyên liệu sản xuất thép...; tổ chức tốt hoạt động kinh doanh bất động sản vào thời điểm phù hợp với mục tiêu có lợi nhuận và đảm bảo an toàn vốn;

- Ưu tiên việc bảo toàn và phát triển vốn; không ngừng nâng cao chất lượng đánh giá, thẩm định khách hàng;

- Thường xuyên rà soát, đánh giá, sắp xếp lại hệ thống mạng lưới kinh doanh; tiếp tục thực hiện công tác đổi mới chất lượng lao động theo hướng tinh gọn, chất lượng, hiệu quả và có năng suất;

- Khai thác có hiệu quả các tài sản và cơ sở vật chất hiện có; tăng cường công tác quản trị rủi ro, quản lý chi phí trong hoạt động kinh doanh nhằm tối đa hóa lợi nhuận cho Công ty và các Cổ đông.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: gồm có 05 thành viên, trong đó:

- Ông Huỳnh Trung Quang, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty:

+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 2.913 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,029% cổ phần có quyền biểu quyết;

+ Chức danh nắm giữ tại các công ty khác: Tổng Giám đốc Công ty TNHH Thép Tây Đô.

- Ông Nguyễn Anh Hoàng, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc:

+ Số cổ phần đại diện Nhà nước (Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP): 2.262.854 cổ phần, chiếm tỷ lệ 22,98% cổ phần có quyền biểu quyết;

+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% cổ phần có quyền biểu quyết;

+ Chức danh nắm giữ tại các công ty khác: Không.

- Ông Phạm Thanh Lâm, thành viên Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm:

+ Số cổ phần đại diện Nhà nước (Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP): 1.508.570 cổ phần, chiếm tỷ lệ 15,32% cổ phần có quyền biểu quyết;

+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% cổ phần có quyền biểu quyết;

+ Chức danh nắm giữ tại các công ty khác: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Mạ kẽm công nghiệp Vingal-VNSTEEL; Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH Cơ khí Việt Nhật; Trưởng Ban Kỹ thuật Đầu tư Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP.

- Ông Đoàn Công Sơn, thành viên Hội đồng quản trị, Phụ trách Phòng Kế hoạch

- Kinh doanh Công ty:

+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% cổ phần có quyền biểu quyết;

- + Chức danh nắm giữ tại các công ty khác: Không.
- Ông Nguyễn Văn Bốn, thành viên Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm:
- + Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Chức danh nắm giữ tại các công ty khác: Giám đốc Hợp tác xã Giấy Đồng Tâm.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Tiểu ban thu hồi công nợ: được thành lập theo Quyết định số 172/QĐ-KKMT ngày 24/5/2019, gồm có 06 thành viên, trong đó Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Trưởng tiểu ban.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp như sau:

- Ngày 22/01/2021: Đánh giá kết quả kinh doanh Quý IV/2020, triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý I/2021; Triển khai công tác chuẩn bị họp Đại hội đồng cổ đông năm 2021, thông qua Ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông dự họp và thông qua một số nội dung khác;

- Ngày 26/3/2021: Thông qua các Báo cáo, Tờ trình chuẩn bị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và thông qua các hợp đồng mua bán hàng hóa giữa Công ty với các công ty có liên quan, hợp đồng mua bán hàng hóa có mức dư nợ trên 50% vốn điều lệ;

- Ngày 19/6/2021: Đánh giá kết quả kinh doanh Quý I, triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý II/2021; Triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và thông qua một số nội dung khác;

- Ngày 08/9/2021: Đánh giá kết quả kinh doanh Quý II và 6 tháng đầu năm 2021. Triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý III/2021 và thông qua một số nội dung khác;

- Ngày 22/11/2021; Đánh giá kết quả kinh doanh Quý III và 9 tháng năm 2021. Triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý IV/2021 và thông qua một số nội dung khác.

Ngoài các cuộc họp trên, Hội đồng quản trị còn lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

Thành viên Hội đồng quản trị không tham gia điều hành đã thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ của mình; tham gia đầy đủ các phiên họp và các hoạt động của Hội đồng quản trị, phát huy vai trò phản biện đối với các thành viên Hội đồng quản trị khác và Ban điều hành trong các cuộc họp. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:

- Danh sách thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Ông Nguyễn Anh Hoàng, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty.

- Trong năm 2021, không có thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình đào tạo về quản trị công ty.

2. Ban Kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

- Ông Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn, Trưởng Ban kiểm soát: Số cổ phần sở hữu cá nhân: 19 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00019% cổ phần có quyền biểu quyết;

- Ông Lê Văn Châu, thành viên Ban kiểm soát: Số cổ phần sở hữu cá nhân: 1.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,010% cổ phần có quyền biểu quyết;

- Bà Nguyễn Thị Tuyết Nga, thành viên Ban kiểm soát: Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% cổ phần có quyền biểu quyết.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Căn cứ Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và đặc điểm tình hình của Công ty, trong năm 2021 Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc và tổ chức các cuộc họp như sau:

- Ngày 15/01/2021: Triển khai công tác thẩm định Báo cáo tình hình kinh doanh, đầu tư, tài chính năm 2020 và Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc năm 2020;

- Ngày 10/3/2021: Thông qua việc phát hành Báo cáo thẩm định trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;

- Ngày 05/5/2021: Thông qua Kế hoạch kiểm soát năm tài chính 2021 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 16/04/2021;

- Ngày 24/5/2021: Đề xuất chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021;

- Ngày 30/6/2021: Triển khai công tác soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2021;

- Ngày 16/8/2021: Thông qua Nội dung Báo cáo soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2021;

- Ngày 30/9/2021: Triển khai công tác đánh giá hoạt động Quý III/2021 của Công ty;

- Ngày 20/12/2021: Triển khai các nội dung kiểm soát năm tài chính 2021 để chuẩn bị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Ngoài ra, Trưởng Ban kiểm soát còn tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và tham gia tất cả cuộc họp giao ban tháng, quý, năm của Công ty, chất vấn các nội dung nêu ra trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát đã nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cũng như các Phòng nghiệp vụ/Đơn vị trực thuộc để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và các cán bộ quản lý:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

TT	Họ tên	Chức danh	Lương, thưởng, các khoản lợi ích	Thù lao
1	Huỳnh Trung Quang	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty	616.831.000	
2	Nguyễn Anh Hoàng	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty	678.822.000	
3	Nguyễn Văn Bốn	Thành viên HĐQT không kiêm nhiệm	258.891.000	
4	Phạm Thanh Lâm	Thành viên HĐQT, Trưởng Ban quản lý Đầu tư VNS	20.000.000	72.000.000
5	Đoàn Công Sơn	Thành viên HĐQT, Phụ trách Phòng KH-KD	258.841.660	72.000.000
6	Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn	Trưởng Ban kiểm soát Công ty	297.841.000	
7	Nguyễn Thị Tuyết Nga	Thành viên BKS, Chuyên viên Ban TC-KT VNS	10.000.000	48.000.000
8	Lê Văn Châu	Thành viên BKS, Chuyên viên Ban Đầu tư Công ty	137.576.000	48.000.000
9	Nguyễn Minh Đức	Phó Tổng Giám đốc Công ty	412.617.000	
10	Nguyễn Đăng Loan	Kế toán trưởng Công ty	308.552.000	

Ghi chú: "VNS" là tên viết tắt của Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP.

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

Ông Lê Văn Châu, Thành viên Ban kiểm soát Công ty có giao dịch bán cổ phiếu "KMT" để thu hồi vốn. Việc giao dịch mua bán chứng khoán của ông Lê Văn Châu tuân thủ theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Nội dung chi tiết giao dịch như sau:

- Số dư chứng khoán ngày 01/01/2021: 14.800 cổ phiếu;
- Bán trong kỳ: 13.800 cổ phiếu, trong đó:
 - + Tháng 5/2021 : 4.100 cổ phiếu;
 - + Tháng 6/2021 : 100 cổ phiếu;
 - + Tháng 9/2021 : 4.600 cổ phiếu;
 - + Tháng 10/2021: 3.000 cổ phiếu;
 - + Tháng 11/2021: 2.000 cổ phiếu;
- Số dư chứng khoán đến 31/12/2021: 1.000 cổ phiếu.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

- Hợp đồng mua bán hàng hóa giữa Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung với Công ty TNHH Thép Tây Đô: trong năm 2021 đã ký kết thực hiện 10 Hợp đồng mua bán phôi thép từ số 01 đến số 10/2021/KKMT-TSC và 03 hợp đồng mua bán thép hình

với tổng lượng là 20.967 tấn, doanh thu 290,5 tỷ đồng;

- Hợp đồng mua bán hàng hóa giữa Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung với Công ty TNHH Nghĩa Phú: Hợp đồng số: 03.01/KKMT-NP ngày 03/01/2021 mua bán sắt thép với tổng lượng thực hiện là 1.313 tấn, doanh thu 20,8 tỷ đồng;

- Hợp đồng mua bán hàng hóa giữa Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung với Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng: trong năm 2021 đã ký kết thực hiện 17 Hợp đồng mua bán phôi thép và 01 Hợp đồng mua bán thép cây với tổng lượng là 25.303 tấn, doanh thu 379,9 tỷ đồng.

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty đã thực hiện đầy đủ các quy định về quản trị công ty, kịp thời báo cáo và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo hướng dẫn tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: www.cevimetal.com.vn, bao gồm:

- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Nơi nhận:

- UBCKNN, SGDCK;
- Lưu: VT, HĐQT

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CÔNG TY**



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Anh Hoàng

Số: 152./TTr-KKMT

Đà Nẵng, ngày 24. tháng 3 năm 2022

TỜ TRÌNH

Phê duyệt kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung kính báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2022 như sau:

1. Kế hoạch kinh doanh:

- Lượng tiêu thụ : 215.000 tấn;
- Lợi nhuận trước thuế : 10 tỷ đồng;
- Cổ tức : 4%.

2. Kế hoạch đầu tư:

DVT: triệu đồng

TT	Danh mục	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch giải ngân năm 2022	Nguồn vốn
A	Dự án chuyển tiếp	193.500	28.300	
1	Dự án đầu tư kho Iha Hòa Phước, thành phố Đà Nẵng	8.500	8.300	Vốn CSH
2	Dự án xây dựng Căn hộ du lịch tại 404 Lê Văn Hiến, thành phố Đà Nẵng	185.000	20.000	Vốn CSH; Vốn vay
B	Dự án đầu tư mua sắm mới	1.500	1.500	
1	Mua sắm 01 xe ô tô 07 chỗ ngồi	1.500	1.500	Vốn CSH
	TỔNG CỘNG (A+B)	195.000	29.800	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. *nh*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Trung Quang

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG NĂM 2021**

**I – ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG
CỦA CÔNG TY NĂM 2021**

1. Đánh giá kết quả kinh doanh:

Năm 2021, hoạt động kinh doanh của Công ty tiếp tục giữ ổn định mặc dù kinh tế thế giới và trong nước vẫn còn nhiều khó khăn do dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp đã gây thiệt hại nặng nề về kinh tế cho các địa phương trên cả nước, các vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc và phía Nam phải thực hiện giãn cách xã hội kéo dài. Thị trường thép biến động liên tục khó dự đoán, các dự án, công trình xây dựng tạm dừng hoặc giãn tiến độ thi công, nhu cầu tiêu thụ sụt giảm mạnh; Công ty vừa thực hiện chế độ làm việc luân phiên, phương án “3 tại chỗ” theo yêu cầu của chính quyền địa phương để phòng, chống dịch; việc giao nhận và vận chuyển hàng hóa gặp nhiều ách tắc, thời gian kéo dài, chi phí tăng cao, chuỗi cung ứng bị gián đoạn... là những nhân tố ảnh hưởng đến công tác triển khai tổ chức kinh doanh của Công ty.

Do nhận định và dự báo trước sự biến động của thị trường, Công ty đã hạn chế được những rủi ro trong tổ chức thực hiện, đồng thời đề ra các giải pháp kinh doanh linh hoạt và phù hợp, vì vậy đã mang lại kết quả khả quan trong năm 2021.

Trong năm qua, Hội đồng quản trị Công ty đã lãnh đạo, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu chính, doanh thu và lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông giao và tăng trưởng cao so với cùng kỳ 2020 (riêng lượng tiêu thụ thực hiện trên 90% kế hoạch); thu nhập của người lao động tiếp tục được nâng cao, cụ thể:

- Tổng doanh thu: 2.523,925 tỷ đồng, đạt 115% kế hoạch năm và tăng 31,8% so với năm 2020;

- Tổng lượng tiêu thụ: 202.230 tấn, đạt 92% kế hoạch năm và tăng 1,5% so với năm 2020;

- Lợi nhuận trước thuế: 17,173 tỷ đồng, đạt 191% kế hoạch năm và tăng 70,6% so với năm 2020;

- Thu nhập bình quân: 12,7 triệu đồng/người/tháng, tăng 13% so với cùng kỳ 2020.

Đây là thành quả đáng được ghi nhận, thể hiện sự nỗ lực, cố gắng phấn đấu của Ban điều hành và tập thể cán bộ nhân viên Công ty trong điều kiện kinh doanh khó khăn như báo cáo đã phân tích và đánh giá.

2. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị:

Căn cứ vào các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế của Công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các nghị quyết, quyết định làm cơ sở cho Ban điều hành tổ chức triển khai thực hiện.

Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức họp định kỳ hàng quý để nghe Ban điều hành báo cáo kết quả các mặt hoạt động trong toàn Công ty theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị giao; tham dự các cuộc họp giao ban, sơ kết, tổng kết để phân tích, đánh giá những mặt làm được và chưa làm được trong quý/năm, đồng thời đề ra những định hướng, nhiệm vụ cho quý/năm tiếp theo. Hội đồng quản trị đã chủ động, linh hoạt điều hành để ứng phó với những biến động của thị trường, cập nhật kịp thời những thay đổi về công tác quản lý của Nhà nước để triển khai thực hiện.

Trong năm 2021, do ảnh hưởng của dịch Covid-19, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp bằng nhiều hình thức như: họp trực tiếp, họp trực tuyến hoặc lấy ý kiến bằng văn bản nhằm kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ đã giao cho Ban điều hành; đồng thời trao đổi, bàn bạc và thống nhất đề thông qua phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch sẽ giao cho Ban điều hành thực hiện trong quý tiếp theo. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đã ban hành phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Việc công bố thông tin đảm bảo tính chính xác, kịp thời và tuân thủ quy định về nội dung công bố theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

** Các hoạt động chính khác:*

- Đã chỉ đạo tổ chức thành công phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty;

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và ban hành Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành rà soát sửa đổi, bổ sung các Quy chế, quy định quản lý nội bộ hiện hành thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị cho phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty;

- Phê duyệt việc giao quyền cho Ban điều hành ký kết hợp đồng hạn mức tín dụng tại các Ngân hàng: BIDV Đà Nẵng, Vietcombank Đà Nẵng, Vietinbank Đà Nẵng, Techcombank Đà Nẵng, TPbank Đà Nẵng...; Giao quyền cho Tổng Giám đốc ký kết và thực hiện các hợp đồng mua, bán giữa Công ty với các công ty có liên quan và hợp đồng mua, bán hàng hóa có mức dư nợ trên 50% vốn điều lệ;

- Phê duyệt lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, là đơn vị thực hiện dịch vụ soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty trên cơ sở đề nghị của Ban kiểm soát.

3. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành:

Hội đồng quản trị ghi nhận và đánh giá cao những kết quả đã đạt được của Ban điều hành trong công tác triển khai tổ chức kinh doanh, thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch chính của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao. Trong năm, Hội đồng quản trị đã thực hiện việc kiểm tra giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong công tác tổ chức, điều hành kinh doanh của Công ty thông

qua các Nghị quyết, Quyết định (hoặc bằng văn bản chỉ đạo) và các cuộc họp định kỳ. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị chỉ đạo Tổng Giám đốc phù hợp với nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

- Ban điều hành đã chủ động, linh hoạt bám sát các chỉ đạo của Hội đồng quản trị để triển khai tổ chức kinh doanh phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Hội đồng quản trị, tuân thủ chặt chẽ các quy định về công tác quản trị, quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

- Công tác giám sát, hỗ trợ các Đơn vị trực thuộc trong hoạt động kinh doanh được thực hiện kịp thời thông qua việc đánh giá kết quả kinh doanh hàng tháng/quý, qua đó phát hiện và kịp thời khắc phục, điều chỉnh đối với những điểm yếu, bất cập;

- Ban điều hành thường xuyên trao đổi, báo cáo cho Hội đồng quản trị về tình hình kinh doanh, tài chính, quản lý công nợ, công tác đầu tư... Với việc trao đổi, cập nhật thông tin nhanh chóng và kịp thời, Hội đồng quản trị đã nắm bắt rõ hơn tình hình hoạt động của Công ty và đã có những chỉ đạo kịp thời, hiệu quả theo định hướng chiến lược kinh doanh đã đề ra;

- Ban điều hành đã thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Quyết định và thông báo của Hội đồng quản trị khi triển khai thực hiện nhiệm vụ.

II – HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

1. Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu / không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp / Ghi chú
1	Huỳnh Trung Quang	Chủ tịch HĐQT	29/5/2020	5/5	100%	
2	Nguyễn Anh Hoàng	Ủy viên HĐQT, TGD Cty	29/5/2020	5/5	100%	
3	Nguyễn Văn Bốn	Ủy viên HĐQT	29/5/2020	5/5	100%	
4	Phạm Thanh Lâm	Ủy viên HĐQT	29/5/2020	5/5	100%	
5	Đoàn Công Sơn	Ủy viên HĐQT	29/5/2020	5/5	100%	

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức 05 cuộc họp và thực hiện những lần lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để thông qua các nội dung liên quan đến hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:

TT	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày tháng	Nội dung
1	03/QĐ-KKMT	04/01/2021	Quyết định bổ nhiệm bà Nguyễn Đăng Loan giữ chức Kế toán trưởng Công ty
2	51/NQ-KKMT	05/02/2021	Nghị quyết về ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
3	53/NQ-KKMT	05/02/2021	Nghị quyết v/v đánh giá kết quả Quý IV/2020 và phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch Quý I/2021
4	103/QĐ-KKMT	29/03/2021	Quyết định về việc khen thưởng Tổng Giám đốc Công ty năm 2020
5	105/NQ-KKMT	29/03/2021	Nghị quyết v/v chấp thuận các hợp đồng mua bán năm 2021 với các công ty có mức dư nợ trên 50% vốn điều lệ
6	106/NQ-KKMT	29/03/2021	Nghị quyết v/v chấp thuận các hợp đồng mua bán năm 2021 giữa Công ty với các công ty có liên quan
7	117/NQ-KKMT	06/04/2021	Nghị quyết v/v ký kết hợp đồng hạn mức tín dụng với Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng
8	186/NQ-KKMT	07/06/2021	Quyết định v/v chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, là đơn vị thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty
9	188/NQ-KKMT	08/06/2021	Nghị quyết v/v ký kết hợp đồng hạn mức tín dụng với Ngân hàng TMCP Tiên Phong – Chi nhánh Đà Nẵng
10	227/NQ-KKMT	30/06/2021	Nghị quyết v/v đánh giá kết quả kinh doanh Quý I, triển khai nhiệm vụ Quý II/2021 và thông qua một số nội dung khác
11	312/NQ-KKMT	24/09/2021	Nghị quyết v/v đánh giá kết quả kinh doanh Quý II và 6 tháng đầu năm. Triển khai nhiệm vụ Quý III/2021 và một số nội dung khác
12	335/NQ-KKMT	11/10/2021	Nghị quyết v/v ký kết hợp đồng hạn mức tín dụng với Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng
13	336/NQ-KKMT	11/10/2021	Nghị quyết v/v vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp đảm bảo tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – CN Đà Nẵng
14	337/NQ-KKMT	11/10/2021	Nghị quyết v/v ký kết hợp đồng hạn mức tín dụng với Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng
15	338/NQ-KKMT	11/10/2021	Nghị quyết v/v ký kết hợp đồng hạn mức tín dụng với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng

16	393/NQ-KKMT	29/11/2021	Nghị quyết v/v đánh giá kết quả kinh doanh Quý III và 9 tháng năm 2021. Triển khai nhiệm vụ Quý IV/2021 và một số nội dung khác
17	394/QĐ-KKMT	29/11/2021	Quyết định về việc thành lập Phòng Kinh doanh 2
18	395/QĐ-KKMT	29/11/2021	Quyết định v/v xử lý khoản nợ không có khả năng thu hồi của Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Kim khí Thành Hiếu

III – KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

Năm 2022, Hội đồng quản trị đề ra các chỉ tiêu chính để thực hiện như sau:

- Tiêu thụ : 215.000 tấn;
- Lợi nhuận trước thuế : 10 tỷ đồng;
- Cổ tức dự kiến : 4%.

Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục chú trọng đến yếu tố đảm bảo an toàn vốn trong hoạt động kinh doanh, phấn đấu thực hiện hoàn thành những chỉ tiêu chính đã đề ra, hạn chế tối đa những rủi ro có thể phát sinh. Trong đó tập trung vào các giải pháp chính:

1. Thường xuyên kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty để đưa ra những chỉ đạo đúng đắn, kịp thời cho Ban điều hành nhằm hoàn thành mục tiêu kế hoạch đã đề ra.
2. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát và công tác quản trị rủi ro.
3. Tiếp tục thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí; kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí, góp phần nâng cao lợi nhuận.
4. Có chính sách phát triển và thu hút nhân tài, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo cấp cao và cán bộ quản lý các cấp, làm nền tảng cho sự phát triển bền vững của Công ty.
5. Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn lại hệ thống tổ chức, mạng lưới kinh doanh theo hướng hiệu quả; không ngừng đổi mới và nâng cao chất lượng lao động đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty trong những năm đến.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung. Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng kính báo. *ph*

Nơi nhận:

- Các Cổ đông KKMT;
- Lưu: VT, HĐQT.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Trung Quang

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung hiện hành;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và kế hoạch kiểm soát năm 2021 đã đề ra,

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty về báo cáo của Ban kiểm soát cho năm tài chính 2021 với các nội dung chủ yếu sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát :

Ban Kiểm soát đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát. Cụ thể:

1. Tổ chức các cuộc họp triển khai nhiệm vụ của Ban Kiểm soát trong năm 2021:
 - Thông qua kế hoạch công tác kiểm soát Quý, 6 tháng và cả năm 2021;
 - Thẩm tra các Báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm 2021 đã được soát xét, kiểm toán; lấy ý kiến đánh giá, góp ý của các thành viên về các báo cáo kiểm soát trước khi gửi đến Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc để tham vấn;
 - Phát hành báo cáo kiểm soát theo quy định của Điều lệ.
2. Tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị khi được mời dự; Tại các cuộc họp, đại diện Ban Kiểm soát tham gia góp ý đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc về các vấn đề quản lý liên quan đến hoạt động của Công ty.
3. Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty; Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Quyết định, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc đảm bảo tuân thủ theo các quy định hiện hành.
4. Theo dõi, giám sát việc công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật đối với Công ty đại chúng.

II. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc:

1. Hội đồng quản trị đã thực hiện chức trách theo các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Hoạt động của Hội đồng quản trị tập trung chủ yếu vào mục tiêu thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
2. Trong năm 2021, do tình hình dịch bệnh kéo dài, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp bằng nhiều hình thức như: họp trực tiếp, họp trực tuyến hoặc lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản nhằm kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ đã giao cho Ban điều

hành. Hội đồng quản trị đã ban hành 18 Quyết định và Nghị quyết liên quan đến hoạt động của Công ty.

Các cuộc họp Hội đồng quản trị được triệu tập và tổ chức hợp lệ, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành đúng với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Công ty.

3. Về công tác điều hành:

- Tổng Giám đốc đã triển khai kịp thời các Quyết định, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Chủ động trong công tác điều hành hoạt động kinh doanh thích ứng với tình hình dịch bệnh; nắm bắt thông tin thị trường, khai thác tốt các cơ hội kinh doanh nên đã hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Các Hợp đồng giao dịch với các bên liên quan đảm bảo tuân thủ theo quy định Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty.

- Tuân thủ việc công bố thông tin đảm bảo tính chính xác, kịp thời theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

III. Sự phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc:

- Hội đồng quản trị đã cung cấp đầy đủ thông tin về các Nghị quyết, Quyết định cho Ban Kiểm soát để nắm bắt các chỉ đạo của HĐQT trong năm;

- Kế hoạch kiểm soát và kết quả kiểm soát được Ban Kiểm soát cung cấp đầy đủ cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc để tham vấn, cũng như trước khi triển khai công tác kiểm soát, Ban Kiểm soát đã thông tin về kế hoạch kiểm soát đến Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc để phối hợp;

- Các cuộc họp quan trọng của Hội đồng quản trị, Ban điều hành về hoạt động sản xuất kinh doanh có mời đại diện Ban Kiểm soát tham dự, Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát hoàn thành công việc trong năm 2021.

IV. Thẩm định kết quả kinh doanh và tình hình tài chính Công ty:

1. Kết quả kinh doanh:

Chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch 2021 (triệu đồng)	Thực hiện 2021 (triệu đồng)	Tỷ lệ HTKH (%)
1. Doanh thu	2.200.000	2.523.925	115%
- Doanh thu thương mại	2.191.000	2.516.665	
- Doanh thu dịch vụ	9.000	7.260	
2. Khối lượng bán ra (tấn)	220.000	202.230	92%
3. Lợi nhuận trước thuế	9.000	17.173	
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh thương mại	6.000	15.779	
- Lợi nhuận từ hoạt động dịch vụ	3.000	1.394	
4. Lợi nhuận sau thuế	7.200	11.950	166%

2. Báo cáo tài chính tổng hợp toàn Công ty cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AASC. Qua thẩm định báo cáo tài chính, Ban Kiểm soát thống nhất với số liệu kiểm toán, cụ thể:

Chỉ tiêu chủ yếu	31/12/2020 (triệu đồng)	31/12/2021 (triệu đồng)	Tăng (+), giảm (-) (triệu đồng)
A. Tổng tài sản	692.303	761.703	+ 69.400
1. Tài sản ngắn hạn	612.732	683.768	+ 71.036
1.1. Tiền và tương đương tiền	11.469	2.303	- 9.166
1.2. Đầu tư tài chính ngắn hạn		5.861	+ 5.861
1.3. Phải thu ngắn hạn	534.809	644.959	+ 110.150
Trong đó:			
- Phải thu về bán hàng	531.528	625.512	
- Dự phòng nợ phải thu	(30.233)	(27.354)	
1.3. Tồn kho	64.647	30.193	- 34.454
1.4. Tài sản ngắn hạn khác	1.807	452	- 1.355
2. Tài sản dài hạn	79.571	77.935	- 1.636
B. Nguồn vốn	692.303	761.703	+ 69.400
1. Vốn chủ sở hữu	125.952	135.855	+ 9.903
2. Nợ phải trả	566.351	625.848	+ 59.497
Trong đó:			
- Phải trả Ngân hàng	521.193	559.538	
- Phải trả Nhà cung cấp	23.063	37.589	
- Các khoản phải trả khác	22.095	28.721	
C. Lãi cơ bản / cổ phiếu	617 đ/cp	1.213 đ/cp	+ 596 đ/cp

3. Đánh giá chung về kết quả kinh doanh và tình hình tài chính:

3.1. Kết quả kinh doanh:

- Trước bối cảnh tác động của dịch bệnh kéo dài, các hoạt động đầu tư xây dựng phải tạm dừng do giãn cách xã hội... thị trường luôn biến động khó dự báo. Tuy vậy, Công ty cũng đã nỗ lực thích ứng, khai thác tốt các cơ hội kinh doanh, tổ chức công tác bán hàng đảm bảo theo nhu cầu khách hàng, vừa bán hàng vừa đôn đốc việc thu tiền bán hàng nhằm tăng vòng quay vốn, đảm bảo thanh toán các khoản nợ đến hạn;

- Qua đánh giá, năm 2021 hiệu quả kinh doanh dịch vụ như cho thuê văn phòng có sụt giảm do tác động của dịch bệnh và điều này đã được Lãnh đạo Công ty dự báo trước. Tuy nhiên, về kết quả hoạt động kinh doanh chính của Công ty tăng đáng kể dẫn đến lợi nhuận sau thuế tăng 166% so với kế hoạch và tăng 196% so với năm 2020.

3.2. Tình hình tài chính:

- Quy mô tổng tài sản: bằng 110% (tăng 10%) so với thời điểm cuối kỳ 2020, tương ứng tăng 69.400 tỷ đồng, trong đó chủ yếu tăng khoản nợ phải thu do tăng quy mô về doanh số;

- Về tình hình trả nợ vay: Công ty đảm bảo luân chuyển dòng tiền, cân đối trả các khoản nợ đến hạn kịp thời, không để phát sinh nợ phải trả quá hạn;

- Về tình hình nợ phải thu:

Nợ phải thu bán hàng: Số dư thời điểm 31/12/2021: 625,512 tỷ đồng, có tăng so với đầu năm chủ yếu do tác động của giá và tăng quy mô doanh số. Tuy nhiên, qua phân tích số liệu cho thấy việc chu chuyển vốn đã được cải thiện, số nợ quá hạn giảm đáng kể bao gồm tỷ lệ nợ và số ngày quá hạn (tỷ lệ nợ quá hạn các năm trước bình quân ở mức 35% đến nay về dưới 25%).

- Đối với nợ khó đòi theo báo cáo đánh giá của Hội đồng xử lý nợ Công ty:

+ Số dư thời điểm 31/12/2021: 31.814.807.075 đồng, giảm 17,9 tỷ đồng so với thời điểm đầu năm (49,7 tỷ đồng). Trong năm, bằng nhiều biện pháp Công ty đã tiến hành xử lý, khắc phục, thu hồi tương đối tốt các khoản nợ khó đòi, đồng thời hạn chế tối đa số phát sinh mới nên tình trạng nợ khó đòi đến thời điểm kết thúc năm tài chính đã được cải thiện;

+ Số trích lập dự phòng đến 31/12/2021: 27,354 tỷ đồng, Công ty trích lập theo phân loại tuổi nợ và tính chất từng khoản nợ cơ bản đảm bảo quy định hiện hành.

V. Kiến nghị:

1. Tiếp tục tăng cường công tác thẩm định khách hàng, hạn chế tối đa việc bán nợ tín chấp, đặc biệt đối với những khách hàng chưa được thẩm định, đánh giá đầy đủ về năng lực cũng như uy tín trong thanh toán; đồng thời đẩy mạnh công tác xử lý thu nợ tồn đọng nhằm lành mạnh hóa tình hình tài chính Công ty.

2. Tiếp tục theo dõi tình hình thị trường bất động sản (BDS), khi có dấu hiệu hồi phục thì ưu tiên giải quyết chuyển nhượng các tài sản - BDS hình thành từ việc thu nợ để bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh.

3. Cần xây dựng phương án, lộ trình tăng vốn chủ sở hữu để bổ sung vốn cho các hoạt động Công ty trong những năm đến nhằm giảm sự phụ thuộc vào vốn vay.

4. Đẩy mạnh công tác hợp tác đầu tư nhằm khai thác tối đa các cơ sở đất đai nguồn lực hiện có của Công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát đã được thông qua các thành viên Ban kiểm soát ngày .../3/2022.

Trân trọng báo cáo ./.

Nơi nhận:

- Cổ đông KKMT,
- Lưu BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG NĂM 2021

I – HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY NĂM 2021

1. Cơ cấu và các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung có 03 thành viên, bao gồm: 01 Trưởng ban và 02 thành viên, từng thành viên được phân công nhiệm vụ cụ thể. Các cuộc họp của Ban kiểm soát được tổ chức dưới sự điều hành của Trưởng ban, các thành viên đều được tham gia lấy ý kiến theo các nội dung đã đề ra. Qua đánh giá, các thành viên đều hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Các cuộc họp của Ban kiểm soát trong năm 2021:

TT	Số Biên bản họp	Ngày tháng	Nội dung
1	01/BB-BKS	15/01/2021	Triển khai công tác thẩm định Báo cáo KD-ĐT-TC năm 2020 và các Báo cáo hoạt động của HĐQT, TGD Công ty năm 2020
2	02/BB-BKS	10/03/2021	Thông qua việc phát hành Báo cáo thẩm định trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
3	03/BB-BKS	05/05/2021	Thông qua Kế hoạch kiểm soát năm 2021 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 16/04/2021
4	04/BB-BKS	24/05/2021	Đề xuất chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021
5	05/BB-BKS	30/06/2021	Triển khai công tác soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2021
6	06/BB-BKS	16/08/2021	Thông qua Nội dung Báo cáo soát xét 6 tháng đầu năm 2021
7	07/BB-BKS	30/09/2021	Triển khai công tác đánh giá hoạt động Quý III/2021 của Công ty
8	08/BB-BKS	20/12/2021	Triển khai các nội dung kiểm soát năm tài chính 2021 để chuẩn bị trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022

2. Công tác giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị:

Căn cứ vào các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Ban kiểm soát nhận thấy Hội đồng quản trị đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các Nghị quyết, Quyết định phù hợp với nội dung của Đại hội đồng cổ đông giao, làm cơ sở cho Ban điều hành tổ chức triển khai thực hiện.

Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức họp định kỳ hàng quý nhằm đánh giá kết quả các mặt hoạt động Công ty theo các Nghị quyết đã đề ra; xem xét những mặt làm được và chưa làm được trong kỳ nhằm đưa ra những định hướng, nhiệm vụ cho kỳ tiếp theo. Hội đồng quản trị đã chủ động, chỉ đạo linh hoạt để ứng phó với những biến động của thị trường, cập nhật kịp thời những thay đổi về công tác quản lý của Nhà nước để triển khai thực hiện.

Trong năm 2021, do ảnh hưởng của dịch Covid-19, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp bằng nhiều hình thức như: họp trực tiếp, họp trực tuyến hoặc lấy ý kiến bằng văn bản nhằm kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ đã giao cho Ban điều hành. Hội đồng quản trị đã ban hành 18 Quyết định và Nghị quyết liên quan đến hoạt động của Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

** Các hoạt động khác:*

- Đã chỉ đạo tổ chức thành công phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty;

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Phê duyệt và uỷ quyền cho Ban điều hành ký kết hợp đồng hạn mức tín dụng tại các Ngân hàng: BIDV Đà Nẵng, Vietcombank Đà Nẵng, Vietinbank Đà Nẵng, Techcombank Đà Nẵng, TPbank Đà Nẵng...; Giao quyền cho Tổng Giám đốc ký kết và thực hiện các hợp đồng mua, bán giữa Công ty với các công ty có liên quan và hợp đồng mua, bán hàng hóa có mức dư nợ trên 50% vốn điều lệ;

- Phê duyệt lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, là đơn vị thực hiện dịch vụ soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty trên cơ sở đề nghị của Ban kiểm soát.

3. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành:

- Ban điều hành đã chủ động, linh hoạt bám sát các chỉ đạo của Hội đồng quản trị để tổ chức kinh doanh phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Hội đồng quản trị giao. Triển khai công tác kinh doanh thích ứng trước điều kiện dịch bệnh kéo dài và khai thác tốt các cơ hội kinh doanh nên đã đem lại hiệu quả khá tốt trong năm;

- Công tác điều hành, hỗ trợ các Đơn vị trực thuộc trong hệ thống triển khai kịp thời các chỉ đạo định hướng của Hội đồng quản trị thông qua việc đánh giá kết quả kinh doanh hàng tháng/quý, qua đó phát hiện và điều chỉnh khắc phục đối với những mặt còn hạn chế, bất cập;

- Thường xuyên trao đổi, báo cáo với Hội đồng quản trị về tình hình kinh doanh, tài chính, quản lý công nợ, công tác đầu tư..., giúp Hội đồng quản trị nắm bắt đầy đủ thông tin về tình hình hoạt động của Công ty để có những chỉ đạo kịp thời, hiệu quả và đề ra những định hướng kế hoạch kinh doanh phù hợp;

- Ban điều hành đã tuân thủ việc công bố thông tin đảm bảo tính chính xác, kịp thời theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

4. Phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát:

- Hội đồng quản trị đã cung cấp đầy đủ thông tin về các Nghị quyết, Quyết định cho Ban Kiểm soát để nắm bắt các chỉ đạo của Hội đồng quản trị đối với các hoạt động của Công ty trong năm;

- Kế hoạch kiểm soát và kết quả kiểm soát được Ban kiểm soát cung cấp đầy đủ cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc để tham vấn cũng như trước khi triển khai công tác kiểm soát. Ban kiểm soát đã thông tin về kế hoạch kiểm soát đến Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc để phối hợp;

- Các cuộc họp quan trọng của Hội đồng quản trị, của Ban điều hành về hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty đều có mời đại diện Ban kiểm soát tham dự. Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát hoàn thành công việc trong năm 2021.

II – KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

1. Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên nhằm thực hiện tốt công tác kiểm soát của Đại hội đồng cổ đông giao.

2. Phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc để xây dựng các Quy chế quản lý phù hợp với tình hình thực tế và Điều lệ Công ty.

3. Tăng cường công tác giám sát đối với hoạt động Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

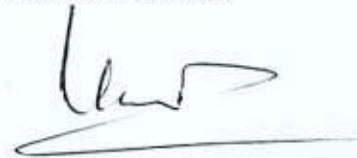
4. Tổ chức soát xét, thẩm định các báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng và năm theo tiến độ đề ra.

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung. Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- Các Cổ đông KKMT;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn

CÔNG TY CỔ PHẦN
KIM KHÍ MIỀN TRUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 155/TT-KKMT

Đà Nẵng, ngày 24. tháng 3 năm 2022

TỜ TRÌNH
Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung,

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc “Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một (01) trong ba (03) công ty kiểm toán trong danh sách được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công bố và cho phép kiểm toán những công ty niêm yết để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát”.
Cụ thể:

1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC).
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC.
3. Công ty TNHH PwC (Việt Nam).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn

**CÔNG TY CỔ PHẦN
KIM KHÍ MIỀN TRUNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 156./TTr-KKMT

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 3 năm 2022

TỜ TRÌNH

Phân phối lợi nhuận và trả cổ tức năm tài chính 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty hiện hành;

Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành;

Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2021 theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm tài chính 2021 như sau:

I. Lợi nhuận thực hiện năm 2021:

- | | |
|-------------------------------|------------------------|
| 1. Lợi nhuận trước thuế | : 17.173.044.333 đồng. |
| 2. Thuế thu nhập doanh nghiệp | : 5.222.934.859 đồng. |
| 3. Lợi nhuận sau thuế (LNST) | : 11.950.109.474 đồng. |
| 4. LNST còn lại các năm trước | : 3.383.903.130 đồng. |
| 5. Tổng LNST còn lại (3+4) | : 15.334.012.604 đồng. |

II. Trích lập các quỹ và trả cổ tức:

- | | |
|------------------------------|---|
| 1. Quỹ khen thưởng, phúc lợi | : 700.000.000 đồng. |
| 2. Chi trả cổ tức | : Tỷ lệ cổ tức đề nghị chi trả là 7% (700 đồng/cổ phiếu), tương ứng với số tiền 6.892.593.400 đồng và chi trả trong cuối tháng 6 hoặc đầu tháng 7/2022. |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Trung Quang

Số: 457./BC-KKMT

Đà Nẵng, ngày 24. tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO

Tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm tài chính 2021

Kế hoạch tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2022

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung;

Căn cứ Nghị quyết số 130/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông và kết quả thực hiện năm 2021;

Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2021 của Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung kính báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét việc chi trả tiền lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) năm 2021 và đề xuất kế hoạch tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2022 như sau:

1. Tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2021:

TT	Chức danh	ĐVT	Tiền lương	Thù lao
A	Hội đồng quản trị			
1	Chủ tịch HĐQT Công ty	đồng	581.583.000	
2	Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty	đồng	543.158.000	
3	Ủy viên HĐQT không kiêm nhiệm	đồng	224.375.000	
4	Ủy viên HĐQT (02 người)	đồng		144.000.000
B	Ban kiểm soát			
1	Trưởng Ban kiểm soát Công ty	đồng	263.325.000	
2	Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm (02 người)	đồng		96.000.000

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2022:

TT	Chức danh	ĐVT	Tiền lương	Thù lao
A	Hội đồng quản trị			
1	Chủ tịch HĐQT Công ty	đồng/tháng	44.000.000	
2	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty	đồng/tháng	41.000.000	
3	Ủy viên HĐQT không kiêm nhiệm	đồng/tháng	17.000.000	
5	Ủy viên HĐQT không kiêm nhiệm	đồng/người/tháng		6.500.000
B	Ban kiểm soát			
1	Trưởng Ban kiểm soát Công ty	đồng/tháng	20.000.000	
2	Thành viên Ban kiểm soát	đồng/người/tháng		4.500.000

Ghi chú: Đối với nhân sự tham gia Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát làm việc trực tiếp được Công ty trả lương tháng thì không hưởng thù lao hàng tháng chức danh kiêm nhiệm. Trường hợp Kiểm soát viên kiêm nhiệm hưởng lương chuyên môn nghiệp vụ, được hưởng thù lao theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. *malh*

Nơi nhận:

- Các Cổ đông KKMT;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]

Huỳnh Trung Quang

Số: 158.../TTr-KKMT

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 3 năm 2022

TỜ TRÌNH

“V/v: Chấp thuận các giao dịch có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với các đối tượng quy định tại khoản 4, Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung;

Căn cứ kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét như sau:

Công ty TNHH Thép Tây Đô và Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng là một trong những khách hàng truyền thống của Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung (KKMT), trong nhiều năm qua giao dịch chủ yếu là mua bán phôi thép, thép phế liệu..., luôn thanh toán đầy đủ, luân chuyển tốt tiền hàng và mang lại hiệu quả cho Công ty. Theo kế hoạch năm 2022, KKMT sẽ cung cấp cho Công ty TNHH Thép Tây Đô, Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng khoảng 26.000 tấn (phôi thép, thép phế liệu, vật tư...) cho mỗi đơn vị, với doanh thu dự kiến gần 400 tỷ đồng/đơn vị (> 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính của KKMT tại thời điểm 31/12/2021).

Tại điểm b, khoản 4, Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ có quy định:

“Điều 293: Giao dịch với cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người có liên quan của các đối tượng này

4. Công ty đại chúng chỉ được thực hiện các giao dịch sau đây khi đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận:

b) “Giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty giữa công ty đại chúng với một trong các đối tượng sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;

- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ;

- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp”.

Để chủ động triển khai các hợp đồng, giao dịch của Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung (KKMT) với Công ty TNHH Thép Tây Đô và Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng trong năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông:

1. Chấp thuận cho KKMT được thực hiện các giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 (mười hai) tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa KKMT với Công ty TNHH Thép Tây Đô và Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung phê duyệt nội dung hợp đồng, giao dịch giữa KKMT với Công ty TNHH Thép Tây Đô và Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. *nhh*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HDQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Trung Quang

Số: 159.../TTr-KKMT

Đà Nẵng, ngày 24. tháng 3 năm 2022

TỜ TRÌNH

Bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét như sau:

Với mục tiêu từng bước mở rộng, phát triển đa dạng mặt hàng, lĩnh vực kinh doanh và dịch vụ có giá trị gia tăng cao, rủi ro công nợ thấp. Ngày 24/3/2022 Hội đồng quản trị KKMT đã có Nghị quyết số 148/NQ-KKMT về việc bổ sung các ngành, nghề kinh doanh mới của Công ty (chi tiết theo Phụ lục bổ sung ngành, nghề kinh doanh mới đính kèm).

Vi vậy, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông:

1. Thông qua nội dung bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty và ủy quyền cho Hội đồng quản trị cập nhật, bổ sung việc sửa đổi Điều lệ.

2. Thông qua nội dung sửa đổi tại Phần mở đầu, tại khoản 1 Điều 4 Chương III và tại khoản 1 Điều 58 Chương XXI của Điều lệ Công ty. Điều lệ sửa đổi, bổ sung có hiệu lực kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và thay thế cho bản Điều lệ Công ty đã ban hành ngày 16/4/2021 (có Phụ lục sửa đổi, bổ sung Điều lệ đính kèm).

3. Ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các hồ sơ, thủ tục theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền để hoàn thiện việc đăng ký bổ sung ngành, nghề kinh doanh mới theo quy định pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. *path*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HDQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Trung Quang



PHỤ LỤC

Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung
(đính kèm Tờ trình số 15.9.../TTr-KKMT ngày 24/3/2022 của HĐQT Công ty)

TT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành
1	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống lưu động (Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (trừ cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh))	5610
2	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
3	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
4	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Chi tiết: Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch)	5510
5	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Chi tiết: Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; Logistics)	5229
6	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản, tư vấn bất động sản, quản lý bất động sản, sàn giao dịch bất động sản)	6820
7	Xây dựng nhà để ở	4101
8	Xây dựng nhà không để ở	4102
9	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
10	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (Chi tiết: Khai thác đá; khai thác cát, sỏi)	0810
11	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
12	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
13	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
14	Sản xuất các sản phẩm khác bằng kim loại; các dịch vụ xử lý, gia công kim loại (Chi tiết: Rèn, dập, ép và cán kim loại;)	2591
15	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế (Chi tiết: Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ; Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng kim loại)	3100
16	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket); Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác)	4719
17	Cho thuê xe có động cơ (Chi tiết: Cho thuê xe ô tô; Cho thuê xe có động cơ khác)	7710

PHỤ LỤC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY
 (Đính kèm Tờ trình số 457/TTr-KKMT ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty)



TT	Vị trí	NỘI DUNG CỦA ĐIỀU LỆ		Lý do điều chỉnh
		Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ đề nghị điều chỉnh	
1	Phản mở đầu	<p style="text-align: center;">PHẦN MỞ ĐẦU</p> <p>Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 130/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16 tháng 4 năm 2021.</p>	<p style="text-align: center;">PHẦN MỞ ĐẦU</p> <p>Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông <u>số .../NQ-ĐHĐCĐ ngày ... tháng 4 năm 2022.</u></p>	Sửa đổi số và ngày của Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua (in nghiêng, gạch chân)
	Khoản 1, Điều 4, Chương III	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG III</p> <p style="text-align: center;">MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY</p> <p>Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty</p> <p>1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh, xuất nhập khẩu kim khí các loại; các sản phẩm thép phục vụ công nghiệp, xây dựng, giao thông, cơ khí... và dân dụng; - Kinh doanh, xuất nhập khẩu vật tư, nguyên, nhiên vật liệu và thứ liệu, phế liệu kim loại phục vụ luyện kim, cán thép; - Kinh doanh vật tư tổng hợp, vật liệu xây dựng; - Kinh doanh bất động sản; - Kinh doanh than các loại; - Kinh doanh máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác; - Đại lý phân phối sản phẩm cho các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài; 	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG III</p> <p style="text-align: center;">MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY</p> <p>Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty</p> <p>1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh, xuất nhập khẩu kim khí các loại; các sản phẩm thép phục vụ công nghiệp, xây dựng, giao thông, cơ khí... và dân dụng; - Kinh doanh, xuất nhập khẩu vật tư, nguyên, nhiên vật liệu và thứ liệu, phế liệu kim loại phục vụ luyện kim, cán thép; - Kinh doanh vật tư tổng hợp, vật liệu xây dựng; - Kinh doanh bất động sản; - Kinh doanh than các loại; - Kinh doanh máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác; - <u>Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống lưu động;</u> 	Bổ sung ngành, nghề kinh doanh mới (chữ in nghiêng, gạch chân)



	<p>- Kinh doanh các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - <u>Dịch vụ phục vụ đồ uống;</u> - <u>Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng;</u> - <u>Dịch vụ lưu trú ngắn ngày;</u> - <u>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải;</u> - <u>Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất;</u> - <u>Xây dựng nhà để ở;</u> - <u>Xây dựng nhà không để ở;</u> - <u>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;</u> - <u>Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét;</u> - <u>Sản xuất gỗ dán, gỗ lang, ván ép và ván mỏng khác;</u> - <u>Sản xuất đồ gỗ xây dựng;</u> - <u>Sản xuất các cấu kiện kim loại;</u> - <u>Sản xuất các sản phẩm khác bằng kim loại;</u> - <u>Các dịch vụ xử lý, gia công kim loại;</u> - <u>Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế;</u> - <u>Bàn lễ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp;</u> - <u>Cho thuê xe có động cơ;</u> - Đại lý phân phối sản phẩm cho các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài; - Kinh doanh các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật. 	<p>Bổ sung ngành, nghề kinh doanh mới (chữ in nghiêng, gạch chân)</p>
--	--	---	---

10	Khoản 1, Điều 58, Chương XXI	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG XXI NGÀY HIỆU LỰC</p> <p>Điều 58. Ngày hiệu lực</p> <p>1. Bản Điều lệ này gồm 21 Chương, 58 Điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung nhất trí thông qua ngày 16 tháng 4 năm 2021 tại phiên họp thường niên và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ.</p> <p>Điều lệ này thay thế bản Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại phiên họp thường niên ngày 12 tháng 4 năm 2018.</p>	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG XXI NGÀY HIỆU LỰC</p> <p>Điều 58. Ngày hiệu lực</p> <p>1. Bản Điều lệ này gồm 21 Chương, 58 Điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung nhất trí <u>thông qua ngày ... tháng 4 năm 2022</u> tại phiên họp thường niên và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ.</p> <p>Điều lệ này thay thế bản Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại phiên họp thường niên <u>ngày 16 tháng 4 năm 2021</u>.</p>	Sửa đổi ngày hiệu lực của Điều lệ (chữ in nghiêng, gạch chân)
----	------------------------------	---	--	---



Đà Nẵng ngày 15 tháng 4 năm 2022

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty CP Kim Khí Miền Trung

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung tổ chức ngày 15 tháng 04 năm 2022 đã tiến hành biểu quyết đề thông qua một số nội dung chủ yếu của Đại hội.

Đại hội đã bầu Ban kiểm phiếu biểu quyết, gồm có 03 người:

1/ Bà Phạm Thị Thu Ngân	Trưởng ban
2/ Bà Trần Thị Thùy Nhung	Thành viên
3/ Bà Võ Thị Lệ	Thành viên

Ban kiểm phiếu đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết từng nội dung của Đại hội. Kết quả cụ thể như sau:

1. Thông qua Báo cáo thường niên năm 2021 và tờ trình về kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư năm 2022

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 9.008.000 CP, trong đó:
- + Số phiếu tán thành: 9.008.000 CP, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội
- + Số phiếu không tán thành: 0 CP
- + Số phiếu không có ý kiến: 0 CP

2. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 9.008.000 CP, trong đó:
- + Số phiếu tán thành: 9.008.000 CP, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội
- + Số phiếu không tán thành: 0 CP
- + Số phiếu không có ý kiến: 0 CP

3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát và báo cáo đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 9.008.000 CP, trong đó:
- + Số phiếu tán thành: 9.008.000 CP, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội
- + Số phiếu không tán thành: 0 CP
- + Số phiếu không có ý kiến: 0 CP

4. Thông qua Tờ trình về việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 9.008.000 CP, trong đó:
- + Số phiếu tán thành: 9.008.000 CP, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội
- + Số phiếu không tán thành: 0 CP
- + Số phiếu không có ý kiến: 0 CP

5. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và trả cổ tức năm 2021:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 9.008.000 CP, trong đó:
- + Số phiếu tán thành: 9.008.000 CP, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội

- + Số phiếu không tán thành: 0 CP
- + Số phiếu không có ý kiến: 0 CP

6. Thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2021; kế hoạch tiền lương và thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2022:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 9.008.000 CP, trong đó:
- + Số phiếu tán thành: 9.008.000 CP, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội
- + Số phiếu không tán thành: 0 CP
- + Số phiếu không có ý kiến: 0 CP

7. Thông qua Tờ trình về “chấp thuận các giao dịch có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với Công ty TNHH Thép Tây Đô và Công ty TNHH Thương mại dịch vụ xuất nhập khẩu Chín Rồng trong năm 2022:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 9.008.000 CP, trong đó:
- + Số phiếu tán thành: 9.008.000 CP, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội
- + Số phiếu không tán thành: 0 CP
- + Số phiếu không có ý kiến: 0 CP

8. Thông qua Tờ trình bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 9.008.000 CP, trong đó:
- + Số phiếu tán thành: 9.008.000 CP, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội
- + Số phiếu không tán thành: 0 CP
- + Số phiếu không có ý kiến: 0 CP

9. Thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Kim khí Miền Trung năm 2022:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 9.008.000 CP, trong đó:
- + Số phiếu tán thành: 9.008.000 CP, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội
- + Số phiếu không tán thành: 0 CP
- + Số phiếu không có ý kiến: 0 CP

Biên bản được lập xong lúc 10h45 phút cùng ngày.

**TM. BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU**



Phạm Thị Thu Ngân

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 04 năm 2022

**BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
THAM DỰ CUỘC HỌP ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ Công ty CP Kim Khí Miền Trung hiện hành;

Hôm nay, vào lúc 8h25 ngày 15/04/2022, tại Hội trường Công ty CP Kim Khí Miền Trung - số 69 Quang Trung, P.Hải Châu 1, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng,

Tiểu ban kiểm tra tư cách Cổ đông chúng tôi gồm có :

1. Bà Nguyễn Đăng Loan : Trưởng tiểu ban
2. Bà Nguyễn Thị Lan Anh : Thành viên
3. Bà Lê Thị Hồng Quyên : Thành viên

Đã tiến hành kiểm tra danh sách Cổ đông đến tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên Công ty CP Kim Khí Miền Trung năm 2022 với kết quả như sau:

- Số Cổ đông sở hữu và đại diện ủy quyền đăng ký tham dự là: **24** Cổ đông.
- Số Cổ đông có mặt tham dự cuộc họp: **21** Cổ đông, Sở hữu và đại diện sở hữu cho **9.008.000** Cổ phần, chiếm **91,48%** tổng số Cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Như vậy, theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty hiện hành, với thành phần Cổ đông tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

Báo cáo kiểm tra tư cách Cổ đông được lập vào lúc 8h30phút cùng ngày và đã được báo cáo công khai trước đại hội.

**TM.TIỂU BAN KIỂM TRA CỔ ĐÔNG
TRƯỞNG TIỂU BAN**



Nguyễn Đăng Loan